2201045

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

KHOA NGOẠI NGỮ

BỘ MÔN NGÔN NGỮ NHẬT

LÊ HOÀNG

TÀI LIỆU GIẢNG DẠY
HỌC PHẦN DỊCH VIẾT NHẬT - VIỆT 1

(Phiên bản 01, lưu hành nội bộ)

QUẢNG NINH 2018

TT Thông Tin - Thư Viện
495.6
Đ - 2018 - 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG

KHOA NGOẠI NGỮ

BỘ MÔN NGÔN NGỮ NHẬT

LÊ HOÀNG

TÀI LIỆU GIẢNG DẠY
HỌC PHẦN DỊCH VIẾT NHẬT - VIỆT 1

(Phiên bản 01, lưu hành nội bộ)

QUẢNG NINH 2018

MỤC LỤC

	Trang
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG GIÁO TRÌNH	4
Bài 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG DỊCH THUẬT	5
1.Lịch sử hoạt động dịch thuật	5
2.Bản chất của hoạt động dịch thuật	5
3. Các loại hình hoạt động dịch thuật	7
4. Yêu cầu đối với bản dịch	9
5. Yêu cầu đối với người dịch	10
Bài 2: DỊCH PHỎNG VẤN	11
1.Từ vựng	11
2. Ngữ pháp	11
3. Kỹ năng dịch: Dịch tên người, tên địa danh	11
4.Thực hành dịch	13
5. Luyện tập	16
6. Bài tập về nhà	17
Bài 3: DỊCH THƯ, THƯ ĐIỆN TỬ THÔNG THƯỜNG VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT - VIỆT	19
1.Từ vựng	19
2. Ngữ pháp	19
3. Kỹ năng dịch: Dịch tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ	19
4.Thực hành dịch	21
5. Luyện tập	22
6. Bài tập về nhà	23
Bài 4: DỊCH THƯ, THƯ ĐIỆN TỬ THÔNG THƯỜNG VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT - NHẬT	25
1.Từ vựng	25
2. Ngữ pháp	25
3. Kỹ năng dịch: Dịch các cách nói khuôn mẫu	25
4.Thực hành dịch	26
5. Luyện tập	27
6. Bài tập về nhà	28
Bài 5: DỊCH BÀI PHÁT BIỂU, DIỄN VĂN NHẬT - VIỆT	29
1.Từ vựng	29
2. Ngữ pháp	29
3. Kỹ năng dịch: Dịch các từ chỉ hiện thực không có tương đương	29
4.Thực hành dịch	30
5. Luyện tập	31
6. Bài tập về nhà	32
Bài 6: DỊCH BÀI PHÁT BIỂU, DIỄN VĂN VIỆT - NHẬT	34
1.Từ vựng	34
2. Ngữ pháp	34
3. Kỹ năng dịch: Kỹ năng bổ sung, thay thế, tinh lược	34

4.Thực hành dịch	35
5. Luyện tập	36
6. Bài tập về nhà	37
Bài 7: DỊCH BẰNG CẤP, CHỨNG CHỈ, GIẤY ỦY QUYỀN VÀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ TƯƠNG TỰ KHÁC	41
1.Từ vựng	41
2. Ngữ pháp	41
3. Kỹ năng dịch: Kỹ năng tách câu, ghép câu	41
4.Thực hành dịch	42
5. Luyện tập	43
6. Bài tập về nhà	44
Bài 8: DỊCH TIN TỨC THỜI SỰ NHẬT - VIỆT	46
1.Từ vựng	46
2. Ngữ pháp	46
3. Kỹ năng dịch: Dịch thành ngữ, tục ngữ	46
4.Thực hành dịch	47
5. Luyện tập	48
6. Bài tập về nhà	49
Bài 9: DỊCH TIN TỨC THỜI SỰ VIỆT - NHẬT	52
1.Từ vựng	52
2. Ngữ pháp	52
3. Kỹ năng dịch: Dịch thuật ngữ chuyên môn	52
4.Thực hành dịch	53
5. Luyện tập	54
6. Bài tập về nhà	55
Tài liệu tham khảo	58

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI LIỆU GIẢNG DẠY

Tài liệu giảng dạy học phần dịch viết Nhật-Việt 1 phiên bản 01 dùng cho sinh viên học học phần "Dịch viết Nhật - Việt 1", mã học phần: JAP3015 theo Khung chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Nhật của Trường Đại học Hạ Long. Tài liệu nhằm cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về hoạt động dịch thuật như một nghề nghiệp, hình thành những kỹ năng dịch viết cơ bản để xử lý dịch những văn bản thông thường, chưa mang tính chuyên môn. Đồng thời, tài liệu cũng cung cấp cho sinh viên Từ vựng, ngữ pháp và kiến thức nền liên quan đến các nội dung dịch, chủ đề dịch trong tài liệu này.

Tài liệu giảng dạy gồm 9 bài, mỗi bài thực hiện trong 6 giờ lên lớp (3 giờ lý thuyết và 3 giờ thực hành) và 6 giờ ôn tập, kiểm tra giữa kỳ, tổng cộng 27 giờ lý thuyết + 27 giờ thực hành + 6 giờ ôn tập, kiểm tra giữa kỳ = 60 giờ trên lớp và 60 giờ tự học. Ngoại trừ bài 1 mang tính nhập môn, cấu trúc mỗi bài đều gồm 6 phần: Từ vựng, ngữ pháp, kỹ năng dịch, thực hành dịch, luyện tập và bài tập về nhà.

Phương pháp giảng dạy chủ yếu là bình giảng, theo đó, sinh viên có trách nhiệm tra cứu, làm việc theo nhóm và dịch trước ở nhà rồi trình bày phương án dịch trên lớp. Giáo viên cùng cả lớp sẽ phân tích, trao đổi, tranh luận để cùng tìm ra những phương án dịch có thể chấp nhận, phân tích ưu nhược điểm của những phương án đó nhằm tìm ra phương án dịch tối ưu và những bài học kinh nghiệm cần rút ra.

Tài liệu giảng dạy có thể được sử dụng dưới dạng bản cứng hoặc bản điện tử. Khuyến khích sinh viên đánh máy bản dịch và gửi file cho giáo viên trước ngày có giờ học trên lớp. Giờ học vì thế cần sử dụng máy chiếu để thuận tiện so sánh, chỉnh sửa các bản dịch.

Do hạn chế về thời lượng nên tài liệu giảng dạy chỉ cung cấp khối lượng kiến thức và kỹ năng tối thiểu. Để học dịch hiệu quả, sinh viên cần chủ động tìm kiếm, đối chiếu các bản dịch đã công bố, tìm kiếm thêm tài liệu, tự dịch và trao đổi ý kiến với bạn bè, thầy cô giáo.

Tài liệu giảng dạy đang trong giai đoạn thử nghiệm, vì vậy, tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp từ đồng nghiệp, sinh viên và độc giả để có thể hoàn thiện hơn trong các phiên bản sau. Xin trân trọng cám ơn.

Bài 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN CỦA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG DỊCH THUẬT

1. Lịch sử hoạt động dịch thuật

Hoạt động dịch thuật có lịch sử rất lâu đời, nó sinh ra nhằm đáp ứng nhu cầu tự nhiên từ khi loài người biết sử dụng ngôn ngữ và các bộ tộc thuộc những ngôn ngữ khác nhau bắt đầu giao tiếp với nhau.

Sau đó, trong quá trình truyền giáo, dịch trở nên phổ biến hơn. Tuy nhiên, do yêu cầu phải giữ nguyên lời văn của các sách về tôn giáo nên việc dịch trở nên gần như chỉ là phiên âm hoặc dịch nguyên tự mà kinh Phật là một ví dụ điển hình.

Đối lập với dịch các sách tôn giáo là trào lưu dịch phóng tác các tác phẩm văn học mà ở đó người ta chỉ cố gắng truyền đạt lại cảm nhận chủ quan của người dịch về tác phẩm đó chứ không quan tâm nhiều đế độ chính xác của từng từ, từng câu. Dĩ nhiên, dù phiên âm, dịch nguyên tự hay phóng tác thì ngày nay chúng cũng chỉ chấp nhận được trong những trường hợp rất đặc biệt, còn về cơ bản thì không thể coi đó là hoạt động dịch thuật nghiêm túc được.

Bước vào thời kỳ cận đại và hiện đại, lịch sử loài người chứng kiến sự phát triển rực rỡ của kinh tế, thương mại, khoa học, công nghệ, văn hóa, nghệ thuật, và cùng với đó, dịch thuật cũng có bước phát triển vượt bậc với rất nhiều loại hình hoạt động dịch khác nhau, đáp ứng nhu cầu về hợp tác kinh tế, thương mại quốc tế, ngoại giao, giao lưu văn hóa, giao lưu nhân dân...Đặc biệt, với sự phát triển và phổ cập của internet, thế giới trở nên phẳng hơn, giao lưu giữa con người với con người không còn bị hạn chế bởi không gian địa lý nữa thì có thể nói, xã hội loài người không thể thiếu dịch thuật, dù chỉ trong một phút, một giây.

2. Bản chất của hoạt động dịch thuật

Bản chất của hoạt động dịch thuật là gì vốn là một trong những câu hỏi khiến cho các nhà lý luận dịch phải đau đầu từ hàng thế kỷ nay. Thoạt nhìn thì dường như rất đơn giản, dịch chẳng qua là việc chuyển đổi ngôn ngữ nguồn thành ngôn ngữ đích với điều kiện bắt buộc phải đảm bảo tương đương. Nhưng định nghĩa thế nào là tương đương mới là vấn đề khó và vì thế mà có rất nhiều quan điểm khác nhau.

Điển hình là quan điểm cho rằng tương đương là đồng nhất về mặt ngữ nghĩa. Điều này hoàn toàn đúng khi chúng ta dịch những từ như 政治 – chính trị, 経済 – kinh tế, 面積 – diện tích, 鉛筆 – bút chì... Tuy nhiên, có vô vàn từ khác không đơn giản như vậy. Chẳng hạn, chúng ta không thể lúc nào cũng dịch 私 thành "Tôi" được vì 私 là một thành viên trong nhóm từ vựng chỉ đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất số ít cùng với những từ khác như わたくし、あたし、僕、俺、うち、こちら..., trong đó, mỗi từ mang một sắc thái nghĩa khác nhau, được dùng trong những tình huống khác nhau, với mục đích giao tiếp khác nhau. Còn trong tiếng Việt, "Tôi" cũng cùng với các từ khác như anh, em, thầy, cô, ông, bà, tao, tớ, mình...tạo thành một nhóm Từ vựng cùng có thể dùng với tư cách đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất số ít mà trong đó mỗi từ mang một sắc thái nghĩa khác nhau, được dùng trong những tình huống khác nhau, với mục đích khác nhau. Căn cứ để sử dụng hay tỉnh lược, lựa chọn từ này hay từ khác trong tiếng Nhật và tiếng Việt khác nhau, vì vậy, thực ra, ngay việc từ điển dịch 私 thành "Tôi" cũng chỉ mang tính tương đối, ước lệ chứ tuyệt nhiên không phải lúc nào chúng cũng là tương đương của nhau, nghĩa là không phải cứ thấy 私 thì dịch thành "Tôi" và ngược lại được. Những ví dụ tương tự là 学生 – học sinh, 先生 – thầy giáo, 電車 – tàu điện...Ở cấp độ câu, đoạn văn hay toàn văn bản cũng xảy ra tình trạng tương tự khi mà cùng một ý nghĩa nhưng hai ngôn ngữ lại dùng các phương tiện biểu đạt vốn có ngữ nghĩa hoàn toàn khác nhau, thậm chí có những câu mà ngôn ngữ nguồn bắt buộc phải sử dụng còn ngôn ngữ đích thì không và ngược lại. お疲れ様です、お世話になっております、"con mời bố mẹ ăn cơm"...là những ví dụ chứng minh điều đó.

Chính vì lẽ đó mà nhiều nhà lý luận dịch cho rằng, tương đương là phương tiện mà ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích cùng sử dụng trong tình huống tương tự. Chẳng hạn, mặc dù いただきます và "Xin mời" hoặc "Con mời bố mẹ ăn cơm"...có ý nghĩa hoàn toàn khác nhau nhưng đều được sử dụng trước khi bắt đầu bữa ăn nên chúng tương đương với nhau, nghĩa là có thể dùng để dịch cho nhau. Cách dịch này có một ưu điểm là người đọc dễ hiểu vì nó gần gũi với ngôn ngữ và văn hóa của họ. Tuy nhiên, いただきます thựcc ra có ý nghĩa là "cảm ơn" đối với những sinh vật mà mình phải ăn để duy trì sự sống, cám ơn những người mà nhờ họ mình có được bữa ăn, một biểu hiện của "văn hóa cám ơn" của người Nhật Bản,

trong khi "Xin mời" hoặc "Con mời bố mẹ ăn cơm" thì lại thể hiện "sẵn sàng chia sẻ cho người khác bữa ăn của mình", một nét đẹp của người Việt Nam từ những ngày còn thiếu thốn. Khi dịch như vậy thì bản sắc văn hóa hàm chứa trong ý nghĩa của những đơn vị ngôn ngữ đó đã mất đi hoàn toàn, nhường chỗ cho bản sắc văn hóa của ngôn ngữ đích, mà như vậy thì khó có thể coi là tương đương được. Tất nhiên cũng có thể suy nghĩ rằng có thể và có nhất thiết phải "bảo tồn" bản sắc văn hóa hàm chứa trong ý nghĩa của những đơn vị ngôn ngữ đó hay không. Đến đây thì dường như tranh luận trở nên không có hồi kết.

Gần đây, lý thuyết mục đích giao tiếp đang được đông đảo mọi người thừa nhận. Theo đó, khi dịch phải bảo đảm mục đích giao tiếp trong ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích tương đương nhau. Mà trong quá trình giao tiếp thì ngoài bản thân diễn ngôn ra, còn có nhiều yếu tố tác động đến như bản thân người nói / viết, người nghe / đọc, hoàn cảnh lịch sử, bối cảnh giao tiếp, tiền giả định.... Vì vậy, khi dịch ta không thể chỉ chú ý đến diễn ngôn mà còn cần tính đến tất cả các yếu tố này để đảm bảo rằng, mục đích giao tiếp mà người nói / viết mong muốn đạt được tương đương cao nhất với những gì mà người nghe / đọc lĩnh hội được. Trường hợp bất khả kháng dẫn tới phải hy sinh một phần mục đích giao tiếp thì nó phải được bù đắp bằng cách khác, ở chỗ khác hoặc nó không quan yếu và ở mức tối thiểu. Chẳng hạn, khi nhận được một đề nghị, yêu cầu nào đó mà người Nhật trả lời là 分かりました, thì không thể chỉ dịch nguyên ý nghĩa từ vựng (hiểu) và ý nghĩa ngữ pháp (quá khứ) thành "Tôi đã hiểu" hoặc "Tôi hiểu rồi", bởi khi nói 分かりました, người Nhật không chỉ muốn thông báo rằng "Tôi đã hiểu", mà còn muốn nói thêm "Và tôi sẽ làm như anh/chị yêu cầu". Vì vậy, trong trường hợp này, cần căn cứ vào ngữ cảnh và dịch sao cho thể hiện được hết cả hai ý đó. Chẳng hạn, khi được yêu cầu gửi báo cáo mà người Nhật trả lời là 分かりました thì phải dịch là "Vâng, tôi sẽ gửi báo cáo cho anh".

Nhìn chung, bản chất của hoạt động dịch thuật là một vấn đề rất phức tạp, đa diện nên không thể nói gọn trong một vài dòng, thậm chí trong một lý thuyết nhất định được. Nó cần được cảm nhận và chia sẻ trong quá trình học dịch, thực hành dịch và làm nghề dịch trong một thời gian tương đối dài.

3. Các loại hình hoạt động dịch thuật

Hoạt động dịch có thể được phân loại theo nhiều tiêu chí khác nhau, dưới đây chúng ta sẽ điểm qua một vài tiêu chí chủ yếu.

3.1. Phân loại theo cách thức tiếp nhận nguyên bản và sản sinh bản dịch

Căn cứ vào cách thức tiếp nhận nguyên bản và sản sinh bản dịch, có thể phân loại như bảng 1 dưới đây.

***Bảng 1**: Phân loại hoạt động dịch theo cách thức tiếp nhận nguyên bản và sản sinh bản dịch*

	Tiếp nhận bằng cách nghe	Tiếp nhận bằng cách đọc
Sản sinh bằng cách nói	**Dịch nói truyền thống (Phiên dịch)**	**Đọc dịch**
Sản sinh bằng cách viết	**Dịch gỡ băng**	**Dịch viết truyền thống (Biên dịch)**

3.2. Phân loại theo bối cảnh làm việc

Tùy vào bối cảnh làm việc, ta có thể phân loại thành: Dịch đàm phán thương mại, dịch ngoại giao, dịch bài giảng (dịch bục), dịch nhà máy, dịch công trường, dịch hướng dẫn du lịch, dịch khảo sát thị trường...

Đối với dịch nói, chúng ta có thể phân loại thành: Dịch nói nối tiếp, dịch nói ssong song (thông thường là dịch cabin), dịch điểm tin, dịch phim...

3.3. Phân loại theo nội dung, chủ đề dịch

Nội dung, chủ đề dịch vô cùng đa dạng, nhưng thường hay gặp là: Dịch chính trị-ngoại giao, dịch kinh tế-thương mại, dịch kỹ thuật-công nghệ. dịch văn hóa-nghệ thuật, dịch văn học, dịch y tế, dịch hướng dẫn tham quan...

3.4. Phân loại theo tính chất công việc của người dịch

Nếu người dịch chỉ làm trong một lĩnh vực nhất định như nêu tại mục 3.3 hoặc các chuyên ngành nhỏ hơn như dịch công nghệ thông tin, dịch y tế, dịch môi trường, dịch xây dựng...thì người ta gọi là dịch chuyên ngành. Ngược lại, nếu người dịch có thể dịch nhiều lĩnh vực khác nhau thì người ta gọi là dịch tổng hợp diện rộng. Đào tạo dịch trong chương trình cử nhân ngôn ngữ Nhật là đào tạo biên phiên dịch tổng hợp diện rộng.

3.5. Phân loại theo yêu cầu dịch

Tùy vào yêu cầu dịch mà ta có thể phân loại thành: Dịch thông thường, lược dịch, dịch tổng hợp tin, hiệu đính bản dịch...

4. Yêu cầu đối với bản dịch

Yêu cầu đối với bản dịch gồm có yêu cầu chung căn cứ theo loại hình hoạt động dịch nêu tại Mục 3 và yêu cầu chuyên biệt của từng khách hàng cụ thể. Vì thế, không thể có yêu cầu chung cho mọi trường hợp dịch.

Với dịch viết truyền thống (biên dịch), yêu cầu thường được nói đến là "Tín, Đạt, Nhã", trong đó, "Tín" là trung thành với nguyên bản, "Đạt" là dịch chuẩn xác và "Nhã" là bản dịch phải hay, đẹp, dễ tiếp nhận đối với người bản ngữ ngôn ngữ đích. Tuy nhiên, tùy vào loại hình văn bản mà yêu cầu này có khác nhau. Chẳng hạn, trong khi các văn bản kỹ thuật-công nghệ, văn bản quy phạm pháp luật, hợp đồng, văn bản ngoại giao...đòi hỏi độ chính xác tuyệt đối ("Đạt"), thì dịch văn học, đặc biệt là dịch thơ, ca từ...thì "Nhã" lại là yêu cầu quan trọng nhất.

Với dịch nói truyền thống (dịch nói nối tiếp, phiên dịch) thì do điều kiện tác nghiệp đặc thù nên việc bảo đảm "Tín, Đạt, Nhã" như đối với dịch viết truyền thống là không khả thi. Trong dịch nói truyền thống, chỉ cần truyền đạt chính xác khỏng 70 – 80% thông tin, trong đó bắt buộc phải có những thông tin trọng yếu là đạt. Còn với dịch nói song song thì do điều kiện tác nghiệp khó khăn hơn dịch nói nối tiếp rất nhiều nên yêu cầu còn có thể giảm hơn nữa.

Với dịch gỡ băng hay đọc dịch thì yêu cầu là giống hoặc gần giống với dịch viết truyền thống.

Trong những trường hợp đặc biệt, khách hàng có thể có yêu cầu riêng đối với bản dịch. Chẳng hạn, trong khi dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Việt về yêu cầu phát triển phần mềm, lập trình viên dù không biết tiếng Nhật nhưng lại rất cần nhìn và nhận dạng được tên gọi bằng tiếng Nhật của các cột, dòng trong bảng biểu, các dòng source code, tên các bảng ghi...Chính vì vậy, người dịch được yêu cầu giữ nguyên tiếng Nhật đối với những phần đó mà không dịch ra tiếng Việt. Hoặc dịch nguyên tự là không thể chấp nhận được, nhưng khi nghiên cứu cấu trúc cú pháp của câu trong tiếng nước ngoài thì việc dịch nguyên tự là cần thiết để nhà nghiên cứu hình dung đúng bản chất của cấu trúc cú pháp đó, vì vậy, trong các công trình

nghiên cứu kiểu này, dịch nguyên tự lại được chấp nhận, thậm chí là bắt buộc. Khi dịch thư tín của phạm nhân thì người ta chỉ yêu cầu kiểm tra xem có thông tin nhạy cảm không, nếu có thì dịch thông tin đó, còn không thì chỉ cần tóm lược trong 3-4 dòng là được.

5. Yêu cầu đối với người dịch

Người dịch cần có những phẩm chất sau:

5.1. Tuyệt đối trung thực
5.2. Cam kết tuyệt đối giữ bí mật thông tin
5.3. Có năng lực tốt về ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích
5.4. Có nền tảng kiến thức sâu rộng về mọi mặt đời sống xã hội của đất nước sử dụng ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích
5.5. Có trí nhớ và kỹ năng ghi nhớ tốt
5.6. Thái độ làm việc chuyên nghiệp, lịch sự, cởi mở, hòa đồng, luôn biết quan tâm, giúp đỡ người khác
5.7. Có sức khỏe tốt, chịu được áp lực công việc cao

Trên đây chỉ là vài nét sơ lược về những vấn đề cơ bản nhất trong hoạt động dịch thuật. Điều cốt lõi không phải là lý thuyết mà phải có được kỹ năng dịch tốt và thái độ làm việc chuyên nghiệp để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Bài 2: DỊCH PHỎNG VẤN

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

リーダーシップ	物流
サークル	円高
挫折	業界
部活動	配属リスク
理不尽	起業
総合商社	クリエイティブ
競合他社	偏見
メーカー	人付き合いはいい
内定	STAP 細胞
合コン	選考

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

～てきた	頑張ってきた ある日値段が高いと言ってきた
～のに	リーダーになるのに足りていない要素
～ていく	働いていく

3. Kỹ năng dịch: Dịch tên người, tên địa danh

Thoạt nhìn thì việc dịch tên người, tên địa danh có vẻ không có gì khó khăn cả, chỉ cần phiên âm sang ngôn ngữ đích là xong. Tuy nhiên, phiên âm như thế nào cho đúng, khi nào thì không thể phiên âm mà phải dùng phương pháp khác lại là một vấn đề phức tạp.

Cùng một từ 東京（とうきょう）là tên thủ đô Nhật Bản thôi mà chúng ta đã thấy có nhiều cách dịch như: Tokyo, To-kyo, Tô ki ô, Đông Kinh... Rõ ràng, cả hai âm "o" đều là trường âm thể hiện bằng chữ "ou" trong tiếng Nhật, vì vậy, nếu phiên âm theo chữ cái thì lẽ ra phải viết là "Toukyou", còn nếu phiên âm theo cách

phát âm thì nên viết là "Tookyoo" nhưng chủ yếu người ta vẫn chỉ dịch là Tokyo. Trong khi đó, thành phố 箕面（みのお） cũng có trường âm "o" chỉ khác là thể hiện bằng chữ "oo" thì lại được phiên âm cả trường âm và dùng chữ "h" để thể hiện (Minoh). Nếu cho rằng, cần căn cứ vào cách người Nhật dịch sang tiếng Anh để làm theo thì vì sao 東京 dịch là Tokyo, trong khi 日本（にほん） không dịch thành Japan, Nippon, thậm chí cũng chẳng phiên âm thành Nihon nữa mà lại dịch là Nhật Bản?

Còn khi dịch tên người Nhật sang tiếng Việt thì viết họ trước tên sau kiểu Abe Shinzo hay đổi ngược lại thành Shinzo Abe? Theo đúng trật tự từ tiếng Nhật thì phải dịch là Abe Shinzo, nhưng người Nhật lại ưa đổi trật tự theo tiếng Anh, thế là việc đảo trật tự kiểu Shinzo Abe trở thành trào lưu. Nhưng nếu người trong cuộc không muốn đổi trật tự từ như thế thì phải dịch thế nào?

Khi dịch từ tiếng Việt sang tiếng Nhật cũng vậy, chẳng hạn, nếu viết liền "Nguyễn Thị Thùy Linh" thành "グェンティトゥイリン" thì khó đọc và người Nhật không phân biệt nổi đâu là tên, đâu là họ để mà xưng hô, nên người ta thường thêm dấu chấm vào giữa các từ thành "グェン・ティ・トゥイ・リン", nhưng "Hồ Chí Minh", "Hà Nội", "Việt Nam"...thì người ta vẫn dịch là "ホーチミン", "ハノイ"<"ベトナム"...mà chẳng thêm chấm nào vào cả.

Nguyên tắc dịch là phải trung thành với nguyên bản. Tuy nhiên, một bản dịch dù không trung thành nhưng đã được công bố, đã được đông đảo mọi người chấp nhận trong một thời gian đủ dài thì nó trở thành một thứ giống như chuẩn mà người ta gọi là "Chuẩn dụng" (chứ không phải "Chuẩn mực"). Chuẩn dụng có thể không chính xác về ngôn ngữ và thay đổi theo thời gian như một thứ trào lưu, nhưng người dịch buộc phải tôn trọng và tuân thủ. Vì vậy, người dịch không chỉ cần nắm vững các chuẩn mực ngôn ngữ để biết cách dịch đúng mà còn cần thường xuyên theo dõi, cập nhật các chuẩn dụng, xác nhận lại để tuân theo.

Ngoài ra, cần xem đối tượng tiếp nhận bản dịch đã biết về địa danh hay người được nhắc đến hay chưa để lựa chọn phương án dịch phù hợp. Những địa danh nổi tiếng mà mọi người đều biết như Tokyo, Osaka, Việt Nam, Hà Nội, Hạ Long...thì có lẽ chỉ cần phiên âm là đủ. Nhưng những địa danh, nhân vật ít nổi tiếng hơn thì cần đánh giá xem đối tượng tiếp nhận bản dịch đã biết hay chưa. Nếu đã biết thì chỉ cần phiên âm là đủ, còn nếu chưa biết thì trong trường hợp cần thiết

nên kết hợp phiên âm và dịch giải thích. Chẳng hạn, khi mời khách đi tham quan Yên tử thì phải dịch kiểu như ハノイの中心地から約 120 キロメートルに位置し、ハロン湾の手前のお寺が点在しているベトナム仏教の聖なる山であるイエン・トゥ山.

4. Thực hành dịch

Hãy dịch các câu hỏi phỏng vấn tuyển dụng dưới đây sang tiếng Việt

1.大学時代頑張ってきたことは？
2.リーダーシップ経験について教えて
3.リーダーシップを身につけるにはどうすれば良いか？
4.自分がリーダーになるのに足りていない要素は？
5.サークルは何をやっていたの？
6.サークルの活動内容について教えて
7.大学生活を通して得た最も貴重な経験は？
8.大学で勉強してたことについて教えて
9.今までに経験した挫折について
10.部活動で理不尽な指導を受けたときに、どのように考えてどのように乗り越えた？
11.総合商社の中で、なぜうちの会社を志望するの？
12.なぜうちの会社が第一志望なの？
13.他の商社と比べて、うちの会社はどういうポジションにあると思う？
14.うちが競合他社に優っている点は何か？
15.総合商社の魅力って何？
16.商社とメーカーの違いについてどう思う？
17.商社は物流と投資の２つの機能があるけれども、どちらの機能が大事だと思う？また物流と投資のバランスはどうすればよいと思う？
18.投資だけに特化すべきだとは思わない？
19.円高が総合商社に与える影響は何がある？
20.投資する業界を３つ選ぶとしたらどこ？
21.君を採用したらどういうメリットがあるの？
22.なんで君は利益貢献できるの？
23.どんな風に利益貢献してくれるの？
24.志望部署は？
25.もし、志望部署に配属されなかったらどう思う？（配属リスク）

26.配属希望が叶わなくともやり甲斐をもって働ける？
27.現状の個別部署の問題と、問題を改善するにどうすれば良いか？
28.A 社から商品を買って B 社に売っているモノがある。B 社がある日値段が高いと言ってきた。あなたならどうするか？
29.会社の名前でビジネスをするのか、自分の名前でビジネスをするのか？
30.自分のアイデアを形にしたいのなら、なぜ自ら起業しないのか？
31.IT 社会が進んだ世の中で、総合商社はなぜ生き残っているのか？
31.ABC 商事におけるリーダシップとはどのようなものか？
32.「組織の ABC」と呼ばれるが、そのような中で自分のアイデンティティを保つためにどう働いていくか？
33.英語はどうやって勉強したの？
34.英語のレベルはどれくらい？
35.なぜ TOEIC を受験していないの？
35.この英語ちょっと読んでみて
36.留学先の国でどのようなことを感じた？
37.留学先の国に特別なこだわりはある？
38.留学先以外の国で興味をもっている国は？
39.外国人学生と日本人学生の違いは？
40.第二外国語は何？
41.海外生活でどのような影響をうけた？
42.海外にはどれくらいいたの？
43.海外ではどのような活動をしてたの？
44.海外にいたときはどの言語を使っていたの？
45.言語には強そうだが、数字はどうか？
46.研究は何をしてたの？
47.なぜその研究をはじめたの？
48.大学時代の成績は？
49.なぜ研究者にならないの？
50.なぜメーカーに行かないの？
51.研究について英語で説明して
52.研究の方が自由そうでいいんじゃない？
53.研究ってクリエイティブな感じですごく魅力的だけど。
54.研究室で苦労したことは？
55.研究内容は商社の仕事には直接関係ないと思うけどどう思う？
56.研究と社会ってどのようにつながっていると思う？

57.会社に入って理不尽な目にあったらどうする？
58.女性に偏見ある上司がいたらどう思うか？
59.男性社会だけどやっていけるか？
60.体力に自信はあるか？
61.なぜそのサークルを選んだの？
62.なぜその大学に入った？
63.なぜその研究をはじめることにしたの？
64.自己 PR してください
65.君が他の人と違うのはどういう点？それはなぜだと思う？
66.他の学生と比べて優れていると思うところ、負けていると思うところは
67.これまでに人から説得されてしまった経験はある？
68.君が高い成果を出せた秘訣って何？
69.人付き合いはいい方ですか？
70.協調性はある？
71.激務に対するストレス耐性はあるか？
72.友達にどんな人だと思われている？（周りからはどんな人だと言われる？）
73.自分の弱さとそれが出てしまった経験について
74.親から教わった自分の信念はある？
75.幼いころから続けている習慣や癖はあるか
76.あなたが好きな言葉を教えて下さい
77.最近読んだ本で感動した本は何か、またなぜその本を選んだのか？
78.後輩を指導するときに重視していることは何？自分より年次が低い人は自分に比べてどのような点が足りないと思うか？
79.日本の経済をよくするために必要なことを３つ挙げろ
80.ギリシャ金融危機に対して思うことを述べよ
81.日本という国家は必要だと思うか？
82.アフリカの食糧問題についてどう思うか？
83.サッカーとはどのようなスポーツか、他のスポーツと比べて良い点は何か？
84.STAP 細胞についてどう思うか
85.TPP についてどう思うか？
86.社会貢献とビジネスは両立する可能性があるか？
87.１億円あったら何がしたい？
88.昨今、日中韓の関係が悪化しているがどうすればよいと思うか？

89.他社の選考状況はどうなっているの？
90.今、内定を出すといったら入社してくれるか？
91.いま選考中の企業を受けている理由は何？
92.他の総合商社に行く方があなたにとって幸せだと思うけど、本当にうちに来たいの？
93.最後にどうしても言っておきたいことある？
94.将来の夢を熱く語って
95.将来どういったビジネスマンになりたい？
96.30 年後の自分はどうなっていると思うか
97.その質問は何のための質問なの？（逆質問に対しての面接官の切り替えし）
98.友人はどのようなところに内定している？
99.合コンにいくとしたら、どんな働きをするか？
100.これまでの選考で一番困った質問は何か？
101.今日の日経新聞を読んだか？（当日商社のニュースが出ていた）
102.その仕事を君が絶対にやらないといけない理由はなに？

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4.

5.2. Dịch các tên người, tên địa danh sau đây sang tiếng Việt

富田健二、清水正明、山本良子、安部普三、加藤智子、峰岸誠

箕面市粟生間谷東、吹田市山田丘、豊中市待兼山町、東京都東京都目黒区駒場

国会議事堂、政府官邸、皇居、広島平和資料館、原爆ドーム

5.3. Dịch các tên người, tên địa danh sau đây sang tiếng Nhật

Tomita Saburo, Nakajima Jiro, Kitajima Hidetoshi, Watanabe Mayumi

Nguyễn Tùng Dương, Trần Thị Minh Nguyệt, Nguyễn Quốc Cơ, Nguyễn Xuân Phúc, Chùa Ba Vàng, Núi Yên Tử, Vịnh Bái Tử Long

5.4. Sử dụng bản dịch tiếng Việt làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Việt sang tiếng Nhật và so sánh với nguyên bản tiếng Nhật trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch các câu hỏi phỏng vấn việc làm sau đây sang tiếng Nhật

Câu hỏi 1: Hãy nói về bản thân bạn.
Câu hỏi 2: Hãy cho tôi biết bạn mơ ước công việc gì.
Câu hỏi 3: Vì sao bạn nghỉ việc ở nơi làm cũ?
Câu hỏi 4: Điểm yếu của bạn là gì?
Câu hỏi 5: Điểm mạnh của bạn là gì?
Câu hỏi 6: Bạn có biết gì về công việc của chúng tôi không?
Câu hỏi 7: Vì sao chúng tôi nên tuyển bạn?
Câu hỏi 8: Bạn có nghĩ bạn là người thành công?
Câu hỏi 9: Vì sao bạn lại không có việc làm trong thời gian qua?
Câu hỏi 10: Đồng nghiệp cũ thường nói gì về bạn?
Câu hỏi 11: Bạn dự định làm cho chúng tôi trong bao lâu?
Câu hỏi 12: Bạn có nghĩ là năng lực của bạn vượt so với yêu cầu của chúng tôi?

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẠ LONG
TRUNG TÂM THÔNG TIN - THƯ VIỆN
ĐƯỢC MƯỢC

Dịch đoạn văn sau đây sang tiếng Việt

人生を変えようと思ったら、まず今を変えること。

人生は、今の連続だ。

時間には、さまざまな単位があります。1秒、1分、1時間、1日などです。しかし、そうした単位にとらわれすぎていませんか。実は人生の時間は、1つしかありません。今しかないのです。人生は「今」という一瞬の集まりです。この瞬間でさえ「今」が連続で過ぎ去っています。今が、今やってきた瞬間に、今、終わります。今の集まりが、人生です。

「いつか人生を変えたい」と願う人がいます。そうした思いを持つのは、素晴らしいことです。ただし「いつか」は、余分な言葉です。「いつか」という言葉が入ると、なかなかうまくいきません。行動がなく、変化もないからです。「いつか」を「今」に変えてみましょう。人生は、今という一瞬の集まりです。人生を変えようと思ったら、今しかないのです。

「今しかない」という言い方は、差し迫った様子を表しますが、そもそも人生は今しかないのです。意識を変えるとは、こういうことです。今を変えれば明日が変わり、明日が変われば、あさってが変わります。向けるべきエネルギーの矛先は、今です。運命を変えるチャンスは、ちょうど今です。「いつか人生を変えたい」と思ったら、人生が変わるきっかけを、今すぐやりましょう。小さなことでいいです。今すぐできることはありませんか。電話をかけたり、書類を書いたり、本を読んだり、インターネットで情報を集めたりなど、何かできるはずです。小さくていいから、具体的に行動することです。すると、人生が変わるのです。

Bài 3: DỊCH THƯ, THƯ ĐIỆN TỬ THÔNG THƯỜNG VÀ THƯƠNG MẠI NHẬT - VIỆT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

思い返す	わがまま
聞き入れる	胸がいっぱいになる
単身赴任	楽しみ
通す	通じる
裁縫	着付け
納期	仕入
フル稼働	伴侶

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

～ば	思い返せば
～に	娘に生まれてくる 優しい人に育てて下さる
～分	わがままを聞いてもらった分、これからは親孝行していきたい
～よう	見守っていただけますよう、よろしくお願い致します。
～次第	わかり次第

3. Kỹ năng dịch: Dịch tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ

Tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ là những danh từ gắn bó mật thiết đến các mặt đời sống xã hội của quốc gia, cơ quan, tổ chức, đoàn thể, vì vậy tuyệt đối không thể tùy tiện dịch chỉ căn cứ vào ý nghĩa của các từ cấu thành nó mà phải tìm hiểu rõ bản chất của nó,tham khảo chuẩn dụng rồi tìm ra phương án dịch phù hợp nhất.

Chẳng hạn, 財団法人 đã được một số người dịch là "tài đoàn pháp nhân", nhưng thử hỏi bất kỳ người Việt Nam nào về ý nghĩa của từ này thì chắc chắn không ai hiểu cả, ngoại trừ những người thông thạo tiếng Nhật. Nhưng đối tượng tiếp nhận bản dịch không phải là người Việt Nam thông thạo tiếng Nhật, vì vậy họ không hiểu ý nghĩa bản dịch này. Nói cách khác bản dịch thất bại vì mục đích giao tiếp không thực hiện được.

Tìm hiểu kỹ ta thấy, 財団法人 là một tổ chức hoạt động bằng nguồn đóng góp của Chính phủ hoặc/và các tổ chức cá nhân khác vì mục đích công ích, vì thế nó phải được dịch là "Quỹ". Nhưng bên cạnh 財団法人 còn có khái niệm 社団法人 để chỉ tổ chức hoạt động bằng nguồn đóng góp của một nhóm doanh nghiệp (thường là cùng ngành nghề) vì mục đích chung của nhóm doanh nghiệp đó, vì vậy, theo chúng tôi, 財団法人 nên dịch là "Quỹ công ích", còn 社団法人 thì nên dịch là "Quỹ doanh nghiệp".

Tiếng Việt cũng thường dùng chức danh "Tổng giám đốc". Bình thường, công ty chỉ có giám đốc, nhưng Viêt Nam có tổng công ty gồm nhiều công ty, xí nghiệp thành viên mà mỗi công ty, xí nghiệp thành viên này lại có giám đốc rồi nên đứng đầu tổng công ty được gọi là "Tổng giám đốc". Hoặc có những công ty học theo phương Tây gọi những người phụ trách một lĩnh vực công việc là "Giám đốc" thay cho "Trưởng phòng" như "Giám đốc nhân sự", "Giám đốc tài chính", "Giám đốc truyền thông"...vì thế giám đốc công ty được đổi thành "Tổng giám đốc". Tiếng Nhật không có khải niệm "Tổng giám đốc" như vậy, vì thế, không thể dịch khiên cưỡng thành 総社長 được. "Tổng giám đốc" chỉ có thể dịch là 社長 mà thôi.

Giống như dịch tên người, tên địa danh nêu ở mục 3, Bài 2, tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ cần được dịch trên cơ sở tôn trọng cả chuẩn mực ngôn ngữ và chuẩn dụng. Mặt khác, nó đa phần là danh từ riêng, nên việc xác nhận thông tin từ chính nguồn của các cơ quan, tổ chức, đoàn thể hoặc cá nhân giữ chức vụ đó là cực kỳ quan trọng. Trong mọi trường hợp không được dịch tùy tiện bằng cách ghép ý nghĩa của các từ cấu thánh tên gọi mà không xác nhận kỹ lưỡng.

Ngoài ra, cần xem đối tượng tiếp nhận bản dịch đã biết về cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ được nhắc đến hay chưa để lựa chọn phương án dịch phù hợp. Những cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ mà mọi người đều

biết như thủ tướng, chủ tịch nước, bộ trưởng, giám đốc...thì chỉ cần dịch như một từ thông thường là đủ. Nhưng những cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ ít được biết đến hơn thì cần đánh giá xem đối tượng tiếp nhận bản dịch đã biết hay chưa. Nếu đã biết thì chỉ cần dịch như một từ thông thường là đủ, còn nếu chưa biết thì cần kết hợp dịch như một từ thông thường và dịch giải thích. Chẳng hạn, đa phần người Nhật không thể hiểu ý nghĩa và phân biệt được sự khác nhau giữa chủ tịch hội đồng nhân dân （クアンニン省人民評議長）và chủ tịch ủy ban nhân dân（クアンニン省人民委員長）, vì thế, trong trừng hợp cần thiết thì nên dịch kiểu như 日本の県議会議長に当たるクアンニン省人民評議長、日本の県知事に当たるクアンニン省人民委員長.

4. Thực hành dịch

Hãy dịch bức thư và E-mail dưới đây sang tiếng Việt

お父さん、お母さんへ。

今日のこの日を迎えられたのも、27 年間、私をずっと支えてくれたおかげです。思い返せば私は本当にわがままな娘だったよね。しょうがないなと言いながらも私のわがままを聞き入れてくれたことに、愛情をたくさん感じていたし、本当に心から感謝しています。

今日まで与えてもらった大きな愛情を思い返すと胸がいっぱいになります。

お父さん、私が生まれた時から単身赴任で週末しかお家にいなかったけれど、いつも遊んでくれて私を楽しませてくれるお父さんが帰ってくるのが毎週とても楽しみだったよ。穏やかで優しいお父さんのことが大好きです。

お母さん、お母さんとは家族の中で１番多くの時間を一緒に過ごしたから、言葉を通さなくてもよく心が通じていたよね。お料理・お裁縫・ヘアメイク・着付けなど何でもこなしてしまうお母さんは私の自慢の母です。お父さんとお母さんの娘に生まれてくることが出来てとても幸せでした。今までたくさんのわがままを聞いてもらった分、これからは親孝行していきたいと思います。今後は山田さんと２人で温かい家庭を築いていきます。お父さん、お母さん、体を大事にいつまでも元気でいてください。

最後に山田さんのお父さん、お母さん、山田さんを優しい人に育ててくださってありがとうございました。山田さんの最高の伴侶となれるよう努力していきます。今後とも温かく見守っていただけますよう、よろしくお

願い致します。

件名：「プレミアムコーヒー」納期遅延のお詫び
ABC 株式会社　商品仕入部
堀江　康文様
いつもご利用いただき、ありがとうございます。株式会社山田商事営業部の山田太郎です。
さて、10 日付のメールにてお問い合わせいただきました「プレミアムコーヒー」についてですが、納期が遅れておりまして誠に申し訳ございません。
御社に多大なご迷惑をおかけしておりますことを、心よりお詫び申し上げます。今回の納期が遅れました原因は、注文数の想定を誤った結果と深く反省しております。現在、弊社ではフル稼働で生産にあたっている次第でございます。御社には遅くとも 1 月 10 日（火）までにお届けできる予定です。確実な配送スケジュールがわかり次第、改めてご連絡申し上げます。
メールにて恐縮ですが、取り急ぎお詫び申し上げます。

株式会社　山田商事　営業部
山田　太郎
〒564-9999
大阪府吹田市千里山西 11-9　2F
TEL：06-9999-9999（直通）　06-9999-9998（代表）
FAX：06-9999-9999

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4.

5.2. Dịch tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ sau đây sang tiếng Việt

総理大臣、官房長官、防衛大臣、国土交通省、厚生省、文部科学省、幹事長、知事、市長、国際交流基金、取締役会、代表取締役、専務、常務、営業部長、課長、係長、理事長、銀行総裁

5.3. Dịch tên các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ sau đây sang tiếng Nhật

Tổng bí thư, Chủ tịch nước, Bộ chính trị, Ban chấp hành trung ương đảng, Bộ kế hoạch và đầu tư, Bộ lao động thương binh và xã hội, Bộ văn hóa thể thao và du lịch, Bí thư tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Chủ tịch hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch ủy ban nhân dân, Tổng cục du lịch, Cục cảnh sát môi trường, Vụ pháp chế, Sở giao dục và đào tạo, Phòng tổ chức cán bộ, Tổng công ty, Tổng giám đốc, Chủ tịch hội đồng quản trị

5.4. Sử dụng bản dịch tiếng Việt làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Việt sang tiếng Nhật và so sánh với nguyên bản tiếng Nhật trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch bức thư sau đây sang tiếng Việt

平成 30 年 6 月 8 日

ABC 株式会社
人事部人事担当　鈴木様

株式会社　山田商事　営業部
山田　太郎
〒564-9999
大阪府吹田市千里山西 11-9　2F
TEL：06-9999-9999（直通）
06-9999-9998（代表）
FAX：06-9999-9999

拝啓
時下、ますますご清栄のこととお慶び申し上げます。
本日はお忙しいところお時間を頂戴し、ありがとうございました。

具体的な業務内容について、色々とお話を伺い、また、貴社の活気にあふれた雰囲気に触れることができましたことは、弊社にとって大変意義深いものになりました。どうか今後ともご指導のほどよろしくお願い申し上げます。

まずはお礼を申し上げたくお便りいたしました。貴社のご発展と鈴木様のますますのご活躍をお祈り申し上げます。ありがとうございました。

敬具

Bài 4: DỊCH THƯ, THƯ ĐIỆN TỬ THÔNG THƯỜNG VÀ THƯƠNG MẠI VIỆT - NHẬT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Nhật

Đơn xin ứng tuyển	Công ty cổ phần
Phát triển phần mềm	Phường Nam Khê
Nhu cầu	Tuyển dụng
Cử nhân	Lập trình viên PHP
Chuyên ngành Công nghệ thông tin	Tích lũy kinh nghiệm
Gia công phần mềm	Dự án
Ứng dụng	Mã nguồn
Ứng viên	Khả năng chịu được áp lực công việc

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Nhật

Qua...tôi được biết	
Có nhu cầu…	Có nhu cầu tuyển dụng
Tôi cũng hiểu rằng...	
Tôi tin...	
Tôi hy vọng...	

3. Kỹ năng dịch: Dịch các cách nói khuôn mẫu

Cách nói khuôn mẫu là những từ, cụm từ hay câu bắt buộc phải dùng trong một tình huống nào đó. Tiếng Nhật vốn coi trọng nghi thức lời nói nên những cách nói này có ở hầu hết các văn bản nói và văn bản viết. どうぞ宜しくお願いします là một trong nhưng ví dụ điển hình đó. Ý nghĩa của câu này là "Rất mong bạn giúp đỡ" và người Nhật dùng khi tự giới thiệu, làm quen, nhờ vả, kết thúc một bức thư, E-mail...Trong tình huống tự giới thiệu ta có thể dùng cách nói tương đương "Rất hân hạnh được làm quen với bạn", khi nhờ vả có thể dịch là "Bạn cố gắng giúp tôi nhé", nhưng nhiều trường hợp như cuối thư xin lỗi, đề nghị giúp đỡ người khác…chẳng hạn thì tốt nhất nên bỏ qua không dịch.

Người Nhật khi nghe điện thoại thì nói お世話になっております hoặc お疲れ様です, khi đón tiếp khách đến công ty, câu chào hỏi đầu tiên thường là 今日はお忙しいところ、わざわざ御来社いただき、誠に有難うございます, đầu thư thì viết một hai dòng về thời tiết...vì thế, khi dịch từ tiếng Việt sang tiếng Nhật, dù trong nguyên bản không có câu tương đương thì vẫn nên thêm vào trong bản dịch. Mỗi loại văn bản, mỗi tình huống cụ thể lại có những câu nói khuôn mẫu khác nhau, vì vậy, việc ghi nhớ, kiểm tra lại trước khi dịch là thao tác bắt buộc. Ngược lại, trong nhiều trường hợp dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Việt, những câu này có thể lược bỏ mà không ảnh hưởng đến mục đích giao tiếp của văn bản.

4. Thực hành dịch

Hãy dịch đơn xin việc sau đây sang tiếng Nhật

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....o0o.....

ĐƠN ỨNG TUYỂN

Kính gửi: Công ty cổ phần phát triển phần mềm Hạ Long

Tên tôi là: Vũ Thị Mai Phương

Ngày sinh : 02/6/1995

Địa chỉ : 168 Đường Bạch Đằng, phường Nam Khê, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

Qua thông tin đăng trên Careerlink.vn tôi được biết hiện nay Quý công ty đang có nhu cầu tuyển dụng Lập trình viên PHP. Với kiến thức và kinh nghiệm tích lũy được tôi nghĩ rằng tôi ứng tuyển vị trí này rất thích hợp.

Tôi tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Công nghệ thông tin tại trường Đại học khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội. Sau khi tốt nghiệp tôi làm việc ở vị trí Lập trình viên tại Công ty chuyên sản xuất và gia công phần mềm DEF. Tại vị trí này tôi tham gia phát triển các dự án ứng dụng web trên nền tảng PHP framework, PHP CMC như là Magento, Drupal, Symfony, Codelgniter. Tôi có kinh nghiệm làm việc với hệ thống quản lý mã nguồn GIT, SVN; sử dụng tốt hệ quản trị cở sở dữ liệu My SQL, SQL Server; hiểu biết sâu về XHTML, XML,

Javascript.

Tôi cũng hiểu rằng vị trí này đòi hỏi ứng viên có khả năng làm việc bằng tiếng Nhật khá, khả năng chịu được áp lực công việc cũng như làm việc nhóm tốt. Tôi tin với khả năng của mình có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ Quý công ty giao phó.

Tôi hy vọng có cơ hội được tham gia và đóng góp công sức vào sự phát triển của Quý công ty. Mọi liên hệ về lịch phỏng vấn hay thông tin về hồ sơ ứng tuyển này, xin vui lòng liên lạc số điện thoại: 0123456789

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 6 năm 2018

Người làm đơn

Vũ Thị Mai Phương

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Nhật.

5.2. Dịch các lối nói khuôn mẫu sau đây sang tiếng Việt

御多忙中にも拘わらず、御来社いただき、誠に有難うございます。

心よりお詫び致します。

重く受け止めております。

再発防止に徹底致します。

5.3. Dịch các lối nói khuôn mẫu sau đây sang tiếng Nhật

Vinh dự được chào đón quý vị tại Trường Đại học Hạ Long

Xin chân thành cám ơn quý vị đã dành thời gian đến thăm công ty chúng tôi

Xin chúc quý công ty ngày càng phát triển

Xin chúc cho mối quan hệ hợp tác giữa hai công ty chúng ta thành công rực rỡ.

Tôi rất lấy làm tiếc về sự cố vừa xảy ra

5.4. Sử dụng bản dịch tiếng Nhật làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Nhật sang tiếng Việt và so sánh với nguyên bản tiếng Việt trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch bức thư sau đây sang tiếng Nhật

Cô Hà yêu dấu của con,

Hôm nay là ngày 20/11, là một ngày thật đặc biệt bởi nó là một dịp cho những đứa học trò vốn chẳng mấy khi tâm sự như con có thể nói lên tình cảm của mình mà không bị cho là 'sến'.

Còn nhớ những ngày đầu khi cô mới nhận lớp, lớp chúng con đã khiến cô nhiều lần buồn lòng vì không tập trung trong giờ học. Khi ấy, những đứa học ban Tự nhiên như chúng con chưa hiểu được những sâu lắng của môn Văn, càng chưa hiểu sự tâm huyết của cô dành cho môn học và cho những đứa học trò tụi con nhiều đến nhường nào.

Thế rồi từng giờ học trôi qua, càng ngày, tụi con càng cảm thấy gắn bó hơn với Văn, với những giờ giảng của cô. Cô không chỉ dạy cho chúng con cách viết một bài văn hay, cô còn dạy cho con về cuộc sống qua những câu chuyện cô chia sẻ.

Ngày 20/11 này, cô cho tụi con được nói lời 'xin lỗi' và 'cảm ơn' cô, cô nhé!

Xin lỗi cô, vì trong năm học vừa qua, tụi con từng khiến cô phiền lòng vì điểm số chưa được như mong muốn, những lúc còn chểnh mảng học hành.

Cảm ơn cô, vì những giờ học luôn đầy ắp sự hào hứng, vì những câu chuyện mà cô chia sẻ với tụi con, những lời dạy giản dị mà thấm thía.

Cảm ơn cô, vì đã luôn bỏ qua những lần nghịch ngợm, những lơ đễnh và vụng về của lũ học trò 'nhất quỷ nhì ma' chúng con!

Con và những bạn trong tập thể lớp không thể nói hết sự biết ơn của mình với cô trong vài dòng ngắn ngủi, chúng con biết cố gắng hơn nữa trong học tập để cô luôn có thể tự hào về tập thể lớp 12A8 - những đứa học trò mà cô vẫn đùa 'thánh chơi, thần học' này thôi. Chúng con yêu cô nhiều lắm!

Thay mặt tập thể lớp 12A8

Lớp trưởng: Nguyễn Thị Thùy Linh

Bài 5: DỊCH BÀI PHÁT BIỂU, DIỄN VĂN NHẬT - VIỆT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

経済界	第１次政権
経済ミッション	目覚しい勢い
就任	戦略的パートナーシップ
人的交流	あらゆる分野
天皇皇后両陛下	首脳会合
投資環境	改善
新たな高みに引き上げる	推進

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

きっかけとなる	これがきっかけとなり
～の下	広範な戦略的パートナーシップの下 指導力の下で
～に耳を傾け	日本企業の声に熱心に耳を傾けていただきました
～におかれましても ～ば幸いであります	フック首相におかれましても、是非、日本企業の声に耳を傾け続けていただければ幸いであります
～ことを心より祈念します	両国の経済関係が一層発展していくことを心より祈念します
～私の御挨拶とさせていただきます	フック首相とともに、手を携えて全力を尽くしていくことを誓いまして、私の御挨拶とさせていただきます

3. Kỹ năng dịch: Dịch các từ chỉ hiện thực không có tương đương

Do Việt Nam và Nhật Bản khác biệt về quốc gia, lãnh thổ, địa lý, chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, lịch sử, khoa học, công nghệ...nên giữa tiếng Việt và tiếng Nhật tồn tại rất nhiều từ chỉ hiện thực không có tương đương. 着物、帯、横綱、寿司、畳、侍、歌舞伎、三味線...trong tiếng Nhật và cà pháo, nem cuốn, bún chả, phở, cổng làng, đình, áo dài, áo tứ thân, dép lốp, đàn bầu, quan họ, con người mới xã hội chủ nghĩa...trong tiếng Việt là những ví dụ về lớp từ vựng chỉ hiện thực không có tương đương này.

Để dịch những từ, cụm từ loại này, trước hết cần xác định chính xác xem có đúng nó chỉ hiện thực không có tương đương hay không hoặc tại thời điểm dịch nó có còn là từ chỉ hiện thực không có tương đương hay không. Chẳng hạn, Việt Nam không có 参議院 (Thượng nghị viện) và 衆議院 (Hạ nghị viện) trong Quốc hội, nhưng khái niệm này đã rất quen thuộc với người Việt, vì thế, nó không còn thuộc lớp từ vựng chỉ khái niệm không có tương đương nữa, nghĩa là có thể dịch thành "Thượng nghị viện", "Hạ nghị viện" mà không cần giải thích gì thêm. Hay những từ như quả mướp đắng（ゴア）, quả khế（スターフルーツ）, Sumo（相撲）, Sushi（寿司）...vốn dĩ chỉ khái niệm không có tương đương, nhưng do quá trình du nhập văn hóa của nước này sang nước kia mà nó đã trở nên quen thuộc nên cũng không thuộc lớp từ này nữa, nghĩa là có thể dịch như những từ bình thường khác.

Ngoài ra, giống như khi dịch tên địa danh, tên người (Xem Mục 3, Bài 2), hay khi dịch tên có quan, tổ chức, đoàn thể, chức danh, chức vụ, (Xem Mục 3, Bài 3), với những từ đúng là chỉ hiện thực không có tương đương thì cần xem đối tượng tiếp nhận bản dịch đã biết về hiện thực đó hay chưa để lựa chọn phương án dịch phù hợp. Nếu đã biết rồi thì chỉ cần phiên âm kiểu như sushi, wasabi, samurai, アオザイ、フォー、ダンバウ、ネム...là đủ, còn nếu chưa biết thì trong trường hợp cần thiết, nên kết hợp phiên âm và dịch giải thích kiểu như sushi (món cơm cuộn Nhật Bản), ベトナム民族衣装のアオザイ、ベトナム伝統楽器であるダンバウ...

4. Thực hành dịch

Hãy dịch bài phát biểu dưới đây sang tiếng Việt

フック首相、そしてベトナム経済界の皆様の訪日を心から歓迎いたしま

す。
私はベトナムとの関係を大変重視しております。第１次政権の２００６年に１３０人規模の経済ミッションと一緒にベトナムを訪問し、いわゆるトップセールスを初めて行いました。これがきっかけとなり、日本企業のベトナムビジネスは目覚しい勢いで拡大しています。
さらに、総理に再び就任した時、最初の訪問国をベトナムにしました。広範な戦略的パートナーシップの下、政治、経済、文化、人的交流といったあらゆる分野で関係が進展していることを大変うれしく思います。
先般の天皇皇后両陛下の初のベトナム御訪問は、両国の関係を新たな高みに引き上げる歴史的な御訪問となったと思います。
私とフック首相は、今回で５度目の会談となりますが、フック首相の指導力の下で、両国の経済関係が更に発展していくことを確信しております。１月のベトナム訪問では、フック首相とともに経済界を交えた首脳会合を行いました。フック首相には、日本企業の声に熱心に耳を傾けていただきました。
今後もフック首相と手を携えて、質の高いインフラ整備、投資環境の改善や人材育成を通じ、日本企業の活発な投資を後押ししてまいります。フック首相におかれましても、是非、日本企業の声に耳を傾け続けていただければ幸いであります。
世界もベトナムに注目しています。ＴＰＰやＲＣＥＰに積極的に取り組み、国内改革を推進しているからです。
この流れを止めてはなりません。日本とベトナムは連携して、自由貿易を着実に前進させてまいります。
そのためにもＴＰＰ１１か国が結束して、その実現を目指してまいります。また、ＲＣＥＰもＴＰＰで得られた成果を基礎として、質の高い協定を目指してステップ・バイ・ステップで進めていくことが重要であると思います。１１月にはベトナムがＡＰＥＣ首脳会合をホストします。我が国はベトナムＡＰＥＣの成功に向けて、あらゆる協力を惜しみません。ＡＰＥＣの際に自由貿易を進める大きな成果を出せるよう全力で協力してまいります。
今回のフック首相の訪日を通じ、両国の経済関係が一層発展していくことを心より祈念します。フック首相とともに、手を携えて全力を尽くしていくことを誓いまして、私の御挨拶とさせていただきます。

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Nhật.

5.2. Dịch các từ chỉ hiện thực không có tương đương sau đây sang tiếng Việt
刺身、俳句、就職内定書、座布団、新幹線、こたつ、春闘、お盆祭り、盆踊り、朝礼、回覧、地方自治体

5.3. Dịch các từ chỉ hiện thực không có tương đương sau đây sang tiếng Nhật
Ruốc, chè sen, bánh chưng, xích lô, chợ nổi, lại mặt, xông đất, hái lộc đầu xuân, hát xoan, ném còn, ô ăn quan, diễn biến hòa bình, kinh tế thị trường đinh hướng xã hội chủ nghĩa

5.4. Sử dụng bản dịch tiếng Việt làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Việt sang tiếng Nhật và so sánh với nguyên bản tiếng Nhật trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Hãy dịch bài phát biểu dưới đây sang tiếng Việt

只今ご紹介にあずかりました、私、新婦・山本直子さんが、ついこの間まで勤務されていた 山田商事有限会社の社長の鈴木でございます。本日は、浩二さん・春子さんのご両家のおめでたいご結婚の席にお招きいただきましてありがとうございます。並びに、両家ご親族の皆様、本日は誠におめでとうございます。

どうぞ、おかけください。

直子さん。いや、会社ではいつも「なおちゃん」とお呼びしておりましたので、新郎の浩二さんには誠に失礼ながら、なおちゃん、と呼ばせていただきます。

なおちゃん。本当に結婚おめでとう！

浩二さんには初めてお会いしたけど、本当になおちゃんにぴったりのステキな男性だね。

なおちゃんが私達の会社に入社してきたのは、もう５年前のこと。５年間、営業事務として、外へと駆けずり回っている営業社員を、その素晴らしい笑顔で、いつも優しくフォローしてくれました。社員にも、お客様にも、いつもニコニコ素晴らしい笑顔で、礼儀正しく対応してくれるなおちゃん。そんなおちゃんの素晴らしい人間性を裏付ける、こんなエピソードがあります。ある大切なお取引先様との仕事で、ある社員

がミスを犯してしまい、お取引先の社長様をご立腹させてしまったことがありました。

その社長様が弊社にいらっしゃった時、最初に対応してくれたのがなおちゃんでしたね。なおちゃんの明るい笑顔と丁寧な対応に、怒っていたはずの社長様が「あなたに免じて、今回の件は無しにしよう。鈴木さん。いい部下を持ったね。」と暖かい言葉をかけてくれました。なおちゃんの人柄は、全ての人の気持ちを和ませ、幸せな気持ちにさせてくれます。なおちゃんが辞めてしまうのは本当に残念でなりませんが、これからは、二人で築いていく家庭を、幸せなものにしていってください。浩二さん。なおちゃんを幸せにしてやってくださいね。

最後になりましたが、ご両家の皆様と本日ご参列の皆様のご健康をお祈りいたしまして、挨拶の言葉と代えさせて頂きます。

本日は、まことにおめでとうございました。

Bài 6: DỊCH BÀI PHÁT BIỂU, DIỄN VĂN VIỆT - NHẬT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Nhật

Lời đầu tiên	Kính thưa
Các vị khách quý	Nhà phân phối
Đại lý	Các cấp
Nhiệt liệt chào mừng	Thương hiệu
Xây dựng và phát triển thương hiệu	Bão hòa
Hàng kém chất lượng	Hàng đạt tiêu chuẩn
Thách thức	Hoạt động kinh doanh
Thị trường quốc tế	Đồng hành
Đối tác	Tâm huyết

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Nhật

Chào mừng...đã đến dự	
Tôi xin được gửi đến...	Tôi xin được gửi đến toàn thể các vị lời cảm ơn chân thành nhất Tôi xin được gửi đến toàn thể các vị những lời chúc mừng nhất
Với phương châm...	Với phương châm " Làm hết sức, chơi hết mình"

3. Kỹ năng dịch: Kỹ năng bổ sung, thay thế, tỉnh lược

Bổ sung, thay thế, tỉnh lược là thao tác cần thiết để tránh tình trạng dịch nguyên tự, bảo đảm sự trong sáng của ngôn ngữ đích, khi có sự không tương đương về ý nghĩa từ vựng, ngữ pháp giữa ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích.

Chẳng hạn, khi dịch thư, E-mail công việc, thông báo, giấy mời....từ tiếng Việt sang tiếng Nhật thì phải tuân theo chuẩn mực văn bản tiếng Nhật, trong đó có rất nhiều yếu tố không có trong văn bản tiếng Việt như お疲れ様です、いつも大

変お世話になっております、返信が遅くなり申し訳ございません、以上、どうぞ宜しくお願いします...Những câu này phải được ***bổ sung*** vào bản dịch.

Ngược lại, dịch từ tiếng Nhật sang tiếng Việt câu どうぞ宜しくお願いします là rất khó vì không có câu nào trong tiếng Việt tương đương hoàn toàn cả về ý nghĩa và cách sử dụng. Trong tình huống nhờ vả, đề nghị, đề xuất...thì có thể dịch thành "Rất mong anh / chị tạo điều kiện giúp đỡ", nhưng không thể dùng câu này khi giới thiệu, làm quen. Trong trường hợp này, cần ***thay thế*** bằng một câu có ý nghĩa khác kiểu như "Rất hân hạnh được làm quen với anh /chị", "May quá, quen được anh / chị hôm nay"...

"Kính thưa" được sử dụng trong hầu hết các bài phát biểu của người Việt Nam, trong tiếng Nhật cũng có cách viết gần giống là 敬愛なる、尊敬する. Tuy nhiên, trong tiếng Nhật, những cách viết này chỉ sử dụng trong thư từ và cũng đã lỗii thời nên ngày nay rất ít khi được sử dụng. Vì vậy, khi dịch 'Kính thưa các quý vị đại biểu" chẳng hạn thì hoàn toàn có thể và nên ***lược bỏ*** "敬愛なる/尊敬する" mà chỉ cần dịch là "御出席の皆様".

4. Thực hành dịch

Hãy dịch bài phát biểu dưới đây sang tiếng Nhật

"Kính thưa Các vị khách quý, Thưa các nhà phân phối và đại lý các cấp!

Lời đầu tiên, thay mặt Ban giám đốc tôi xin nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, toàn thể nhà phân phối, đại lý các cấp đã đến tham dự Gala tổng kết năm của ABC ngày hôm nay!

Thưa quý vị khách quý và các bạn! ABC là một thương hiệu mỹ phẩm còn rất non trẻ trên thị trường Việt Nam. Quá trình xây dựng và phát triển thương hiệu trong bối cảnh thị trường mỹ phẩm Việt đang bị bão hòa, rối loạn giữa hàng kém chất lượng và hàng đạt tiêu chuẩn. Đưa thương hiệu đi lên trong một thời gian ngắn như vậy là cả một thách thức lớn đối với cán bộ nhân viên ABC. Tuy nhiên toàn bộ hệ thống nhân viên đã không ngừng nỗ lực nghiên cứu, phấn đấu để mang đến kết quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh năm 2017. Và hôm nay, trong không khí tưng bừng của buổi lễ Gala tổng kết năm ABC và chương trình chào mừng xuân Mậu Tuất 2018, tôi xin được gửi đến toàn thể các vị khách quý, các nhà phân phối và toàn thể đại lý các cấp lời cảm ơn chân thành nhất.

Thưa quý vị, nhìn lại chặng đường một năm qua của ABC, nghĩ về mục tiêu

lớn mà ABC đang phấn đấu là đưa thương hiệu mỹ phẩm Việt Nam vươn ra thị trường quốc tế. Đây cũng là ước mơ, là khát vọng của chúng tôi, những người đã dùng tâm huyết để sáng lập ra thương hiệu mỹ phẩm cao cấp ABC. Dẫu biết đó là mục tiêu vô cùng khó khăn, tuy nhiên chính sự khó khăn đó sẽ trở thành động lực để tôi và các bạn cùng cố gắng, cùng nỗ lực và quyết tâm biến điều không thể trở thành có thể. Một năm hoạt động của công ty có lúc thăng, lúc trầm, nhưng tôi tin ngày hôm qua khó khăn, ngày hôm nay khó khăn hơn nhưng ngày mai sẽ là một ngày tuyệt vời. Chưa bao giờ tôi mất niềm tin vào thương hiệu mà mình đã đổ mồ hôi, công sức ra gây dựng. Vì bên cạnh tôi còn có hơn 5000 nhà phân phối, đại lý các cấp trên toàn quốc luôn ủng hộ, tin tưởng và đồng hành cùng chúng tôi. Năm 2018 sẽ là một năm dự báo nhiều khởi sắc của thương hiệu mỹ phẩm cao cấp ABC với những kế hoạch ký kết hợp đồng với đối tác Hàn Quốc trong khâu sản xuất và đầu tư phát triển thương hiệu ở thị trường Châu Âu, Châu Á.

Kính thưa các vị khách quý, thưa các nhà phân phối, đại lý các cấp !

Tôi thực sự hạnh phúc khi được đứng tại đây trước các bạn – những người phụ nữ đầy nhiệt huyết và khát khao khẳng định bản thân trong cuộc sống. Tôi mong muốn và tin tưởng rằng những gương mặt này sẽ cùng nhau làm nên kỳ tích của ABC trên thị trường trong thời gian tới. Và ngày hôm nay, với phương châm " Làm hết sức, chơi hết mình", chúng ta hãy cùng chung vui trong tinh thần đoàn kết và thân ái chào mừng xuân Mậu Tuất 2018.

Thay mặt ban giám đốc công ty TMHH ABC, tôi xin phép được gửi lời chúc sức khỏe – tài lộc – bình an đến với tất cả quý vị khách quý, các nhà phân phối, đại lý các cấp và toàn thể cán bộ nhân viên có mặt trong buổi ngày hôm nay.

Một lần nữa, tôi xin cảm ơn các vị khách quý, các nhà phân phối, đại lý các cấp đã đến chung vui, cùng chia sẻ thân tình trong đêm Gala tổng kết năm của ABC. Hy vọng rằng, đây sẽ là một món quà tri ân của chúng tôi đến tất cả quý vị đã đồng hành cùng thương hiệu mỹ phẩm cao cấp ABC trong thời gian qua.

Chân thành cảm ơn !

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Nhật.

5.2. Sử dụng kỹ năng bổ sung, thay thế, tỉnh lược để dịch những câu sau đây sang tiếng Việt và ngược lại.

時下、益々ご清栄のこととお慶び申し上げます。

さて、この度弊社は〇月〇日より下記住所へ移転することになりました。
まずは略式ながら、ご挨拶とさせていただきます。
クアン主席様　フック首相様
さて、標記の件ですが、御検討いただいたでしょうか。
Kính gửi: Ngài giám đốc công ty TNHH ABC
Ban giám đốc công ty
Những tình cảm nồng ấm, thiết tha
Những con người chăm chỉ, cần cù, chịu khó ngày đêm trên đồng ruộng
Báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng

5.3. Sử dụng bản dịch tiếng Nhật làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Nhật sang tiếng Việt và so sánh với nguyên bản tiếng Việt trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Nhận xét bản dịch bài phát biểu dưới đây

PHÁT BIỂU CỦA LÃNH ĐẠO TRƯỜNG ĐH HẠ LONG
ハロン大学副学長スピーチ

Kính thưa Giáo sư Tomita Kenji, Chủ tịch Hội những người yêu Việt Nam cùng toàn thể các quý vị.
ベトナミスト・クラブ代表の冨田健次教授
御来場のお客様
Kính thưa các thầy cô giáo và các em sinh viên.
御出席の教員・学生の皆様
Trước hết, thay mặt Ban giám hiệu Trường Đại học Hạ Long, tôi nhiệt liệt chào mừng Giáo sư Tomita Kenji cùng các thành viên Câu lạc bộ và các quý vịđã đến thăm và giao lưu với Trường chúng tôi.
ハロン大学の代表としまして、本日、お忙しいところ、ハロン大学にお越しになってくださいました冨田先生とお客様を心より歓迎申し上げます。
Trường Đại học Hạ Long là trường đại học công lập trực thuộc UBND tỉnh Quảng Ninh, được Thủ tướng Chính phủ ra quyết định thành lập năm 2014 trên cơ sở hai trường cao đẳng có bề dày lịch sử hơn nửa thế kỷ và thu hút thêm nhân tài là các giảng viên, chuyên gia hàng đầu cả nước.
ハロン大学は半世紀の歴史をもつクアンニン省立師範短期大学とハ

ョン文化芸術観光短期大学を基にし、更に全国から高専門レベルの教員を誘致し、2014 年に創設されたクアンニン省立大学です。

Hiện nay, Trường đang đào tạo 9 ngành đại học và 20 ngành cao đẳng, trung cấp phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của Quảng Ninh và của vùng đồng bằng Bắc bộnhư các ngành: Quản trị dịch vụ lữ hành và du lịch, Quản trị khách sạn, Quản lí văn hóa, Quản lí tài nguyên và môi trường, Công nghệ thông tin, Ngôn ngữ Anh, Ngôn ngữ Trung Quốc, Ngôn ngữ Nhật. Nuôi trồng thủy sản…

当校は観光マネージメント・ホテルマネージメント・文化マネージメント・天然資源環境管理・情報科学・英語・中国語・日本語・水産養殖学等、大学レベルの９専攻、短期大学と専門学校レベルの２０専攻がございまして、クアンニン省をはじめとするベトナム北部の経済社会発展の需要に応えられるような人材を育成しております。

Quảng Ninh là một trong những địa phương của Việt Nam có mối quan hệ hợp tác rất chặt chẽ với Nhật Bản, đặc biệt là việc bảo vệ môi trường vịnh Hạ Long. Hàng năm tỉnh Quảng Ninh tổ chức Lễ hội Hoa anh Đào-Mai vàng Yên tử trong dịp tuần Lễ du lịch Hạ Long, đó là sự kiện thường niên nhằm củng cố và tăng cường mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam và Nhật Bản.

クアンニン省はハロン湾の環境保護等の分野におきまして、日本と緊密な協力関係を築き上げてきたベトナム地方の一つでございます。また、越日協力関係の強化のために、毎年、ハロン湾観光週間の行事としてハロン桜祭りを実施しております。

Ngay từ khi thành lập, Trường Đại học Hạ Long đã xác định mở ngành ngôn ngữ Nhật để đào tạo cử nhân ngôn ngữ Nhật phục vụ cho nhu cầu hợp tácvới Nhật Bảnở các lĩnh vựckinh tế, khoa học, kỹ thuật, du học, giao lưu nhân dân giữa Tỉnh Quảng Ninh và vùng Đông Bắc nói chung với Nhật Bản.

クアンニン省をはじめとするベトナム東北地方と日本との経済・科学技術の協力、留学生交換、民間交流などのニーズに応えられる日本語専門の人材が育成できるように、大学設立の直後、日本語学科を設けなければならないと致しました。

Hiện nay, Bộ môn ngôn ngữ Nhật đã có 69 sinh viên. Toàn thể giáo viên và sinh viên của Bộ môn đang hết sức nỗ lực học tập, rèn luyện để ngay khi ra trường có thể đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp Nhật Bản.

日本語学科の学生は現在 69 名おりますが、卒業した後、日系企業の要求に応えられるように、一生懸命頑張って勉強しております。

Tuy nhiên, do mới được thành lập nên Bộ môn ngôn ngữ Nhật đang gặp phải một số khó khăn như thiếu giáo viên, tài liệu học tập, đặc biệt là rất cần cơ hội du học, thực tập tại Nhật Bản cũng như quan hệ với các doanh nghiệp Nhật Bản tại Việt Nam, quan hệ với các Trường đại học tại Nhật Bản. Nhân dịp chuyến thăm và

giao lưu của Câu lạc bộ hôm nay, chúng tôi mong muốn nhận được sự hợp tác và giúp đỡ của Giáo sư Tomita Kenji và các Hội viên trong việc cử tình nguyện dạy tiếng Nhật, hỗ trợ tài liệu, trang thiết bị, tạo cơ hội trao đổi sinh viên, giảng viên với các trường đại học tại Nhật Bản, giới thiệu các doanh nghiệp Nhật Bản có thể tiếp nhận sinh viên thực tập và tuyển dụng sinh viên ra trường, các Trường đại học tại Nhật Bản có thể hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học với Trường Đại học Hạ Long.

しかし、日本語学科は去年設立したばかりなので、教員教材が不足し、日本留学・インターシップの機会や在ベトナム日系企業との連携、日本の大学との連携等も限られております。今回の御訪問を利用しまして、日本語ボランティア講師派遣、教材提供、日本の大学との留学生交換・教員交換機会の提供、インターシップの学生又は卒業生を引き受けてくださる日系企業の紹介、教育と研究に協力する用意がある日本の大学の紹介等の御協力・御支援を是非とも御願い申し上げたいと思います。

Đến với Trường Đại học Hạ Long, các quý vị có cơ hội được thăm quan Vịnh Hạ Long, một kỳ quan thiên nhiên 2 lần được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới. Trường chúng tôi chỉ cách thủ đô Hà Nội 150 km, kể từ đầu năm 2018 sau khi hoàn thành tuyến đường cao tốc thì thời gian đi ô tô chỉ hết 1,5 tiếng.

ハロン大学に来ていただければ、2 回もユネスコの世界遺産に登録されたハロン湾をごらんいただけます。また、当校はハノイからは１５０キロメートルしか離れておらず、2018 年からハロン・ハイフォン高速道路の完成により車の移動時間が 1 時間 30 分まで短縮でき、大変便利になります。

Trường có cơ sở vậy chất khang trang, hiện đại, có nhà công vụ, nhà ăn tiện lợi, giảng viên, sinh viêncởi mở, thân thiệnluôn sẵn sàng chào đón quý vị sang giúp chúng tôi. Quý vị cũng có thể tranh thủ thời gian sang giúp chúng tôi để học tiếng Việt, tìm hiểu lịch sử, văn hóa Việt Nam, học nghệ thuật truyền thống, ẩm thực truyền thống Việt Nam ngay tại Trường.

当校は施設が完備され、便利な職員寮と食堂もございます。また、教職員も学生も親切で、心を広げて、皆様がお越しになることを大変喜んでくれると存じます。一方、当校での滞在期間中、それぞれの学部にてベトナム語、ベトナムの歴史・文化、ベトナム伝統芸術、ベトナム料理などを学んでいただけると存じます。

Hôm nay, sau lễ đón chính thức này, kính mời các vị khách quý cùng dùng bữa trưa thân mật với cán bộ, giáo viên và toàn thể sinh viên Ngôn ngữ Nhật. Buổi chiều, sau bài giảng của Giáo sư Tomita Kenji, quý vị sẽ được thưởng thức chương trình giao lưu, trải nghiệm văn hóa đặc sắc ngay tại đây.

本歓迎会の後、当校の食堂で教員と日本語学科学生との懇親会を予定しておりますので、是非御参加ください。午後は、本会場におきまして、冨田先生の講義の後、特別な越日文化交流会を開かせていただきますので、是非御参加、御体験ください。

Chúng tôi hy vọng sau chuyến đi này các quý vị sẽ có những trải nghiệm và hiểu biết thêm về người dân và đất nước Việt Nam, về Trường Đại học Hạ Long của chúng tôi, qua đó làm sâu sắc thêm mối quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa 2 dân tộc Việt Nam và Nhật Bản.

今回の御訪問を通じまして、ハロン大学をはじめ、ベトナム・ベトナム人のことを体験し、より深く理解し、またベトナムと日本の有効協力関係の強化にも貢献していただけると存じます。

Tôi mong muốn rằng, sau buổi giao lưu hôm nay, quý vị sẽ trở thành những thành viên thân thiết trong ngôi nhà chung mang tên Trường Đại học Hạ Long và trong thời gian sớm nhất chúng tôi sẽ được chào đón quý vị trở về với câu nói "Chào mừng bạn đã về nhà".

本日の交流会の後、ハロン大学という大家族の中で愛されるメンバーになっていただけると信じております。また、できるだけ早期に「お帰りなさい」と言って、皆様をお迎えできることを大いに期待しております。

Cuối cùng, tôi xin chúc Giáo sư Tomita Kenji, cùng toàn thể các vị khách quý dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và tiếp tục dành tình yêu của mình cho Việt Nam, cho Trường Đại học Hạ Long chúng tôi.

Xin trân trọng cám ơn!

最後になりますが、冨田先生とお客様の御健勝、御多幸、ベトナム・ハロン大学の発展のための御活躍を祈念して、わたくしの挨拶とさせていただきます。

どうも有難うございました。

Bài 7: DỊCH BẰNG CẤP, CHỨNG CHỈ, GIẤY ỦY QUYỀN VÀ CÁC LOẠI GIẤY TỜ TƯƠNG TỰ KHÁC

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

大学院	研究科
専攻	博士後期
博士前期	博士
修士	所定
単位	習得
最終発表	学位
授与	結婚届
受理	本職
登記簿	成立

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

～において	
～たところ	
～ことになる	
～の上	審査の上 検討の上

3. Kỹ năng dịch: Kỹ năng tách câu, ghép câu

Kỹ năng tách câu, ghép câu cho phép người dịch có thể tách một câu dài thành hai hay nhiều câu ngắn hơn và ngược lại ghép hai hay nhiều câu ngắn thành một câu dài hơn nhằm mục đích bảo đảm sự trong sáng của ngôn ngữ đích.

Một điều cần lưu ý rằng, giống như các thủ pháp dịch khác, tách câu, ghép câu không được phép tiến hành tùy tiện, mà nhất thiết chỉ được sử dụng khi thật sự cần thiết, nghĩa là không sử dụng thì không thể tạo ra văn bản trong sáng được mà

thôi. Lý do là bởi, về nguyên tắc thì câu ngắn và câu dài có ý nghĩa, vai trò, sắc thái văn phong khác nhau nên nếu giữ được nguyên khi dịch thì bản dịch sẽ đạt mức độ tương đương cao hơn so với khi tách hay ghép câu.

4. Thực hành dịch

Hãy dịch các văn bằng, chứng chỉ dưới đây sang tiếng Việt

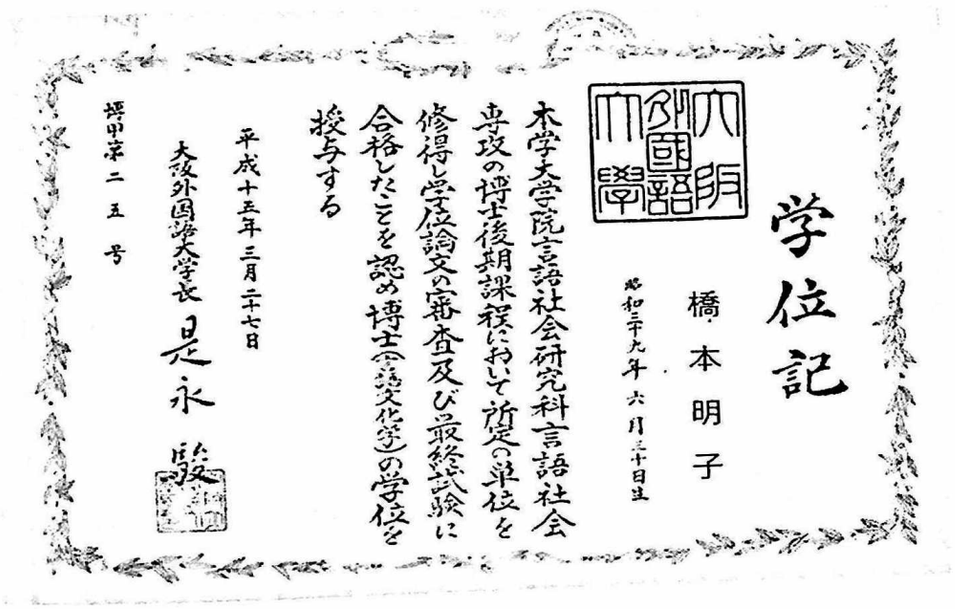

学位記

橋本明子

昭和三十九年六月二十日生

本学大学院言語社会研究科言語社会専攻の博士後期課程において所定の単位を修得し学位論文の審査及び最終試験に合格したことを認め博士（言語文化学）の学位を授与する

平成十五年三月二十七日

大阪外国語大学長 是永駿

授甲第二五号

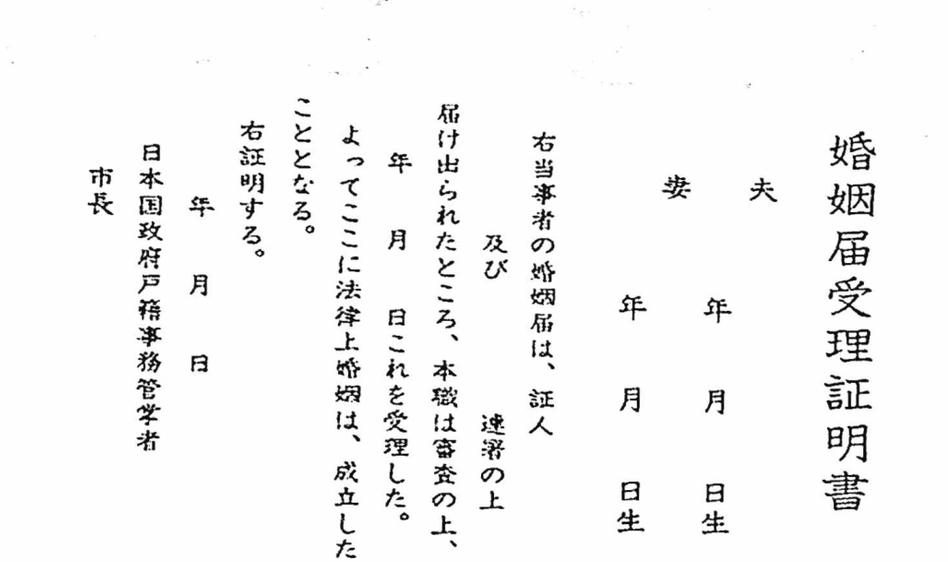

婚姻届受理証明書

夫　　年　月　日生
妻　　年　月　日生

右当事者の婚姻届は、証人
及び　　連署の上
届け出られたところ、本職は審査の上、
年　月　日これを受理した。
よってここに法律上婚姻は、成立した
こととなる。
右証明する。
年　月　日
日本国政府戸籍事務管掌者
市長

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Việt.

5.2. Sử dụng kỹ thuật tách câu, ghép câu để dịch các câu sau đây sau đây sang tiếng Nhật và ngược lại

- Tôi rất thích các món ăn Nhật Bản. Chẳng hạn như cá sống, cơm cuộn, trứng hấp.
- Ngày nay, khách du lịch Việt Nam đã quen với nhiều địa danh nổi tiếng của Nhật Bản. Ví dụ như Chùa Vàng ở Kyoto, Sky Tree ở Tokyo, Chùa Todai ở Nara...
- Cám ơn các bác nhé. Hôm nay mưa to thế này mà vẫn lặn lội đến với chúng tôi.
- Hôm qua, tôi đi ra đường thấy có thằng bé đá quả bóng lăn vào chiếc xe đạp đổ kềnh ra đường.
- 前各号の一が発生するおそれがあると認められたとき 4. 本契約の終結または解除のときに、すでに成立している個別契約がある

ときは、本契約は、当該個別 契約に定める甲および乙の債務の履行が完了するときまで、当該債務の履行の目的の範囲内で、なお効力を有するものとする。

- 乙は成果物に関し、本委託業務に基づき乙が制作する一切のデザイン、標章その他の一切の著作 物・制作物（以下「著作物」という）に関わる著作権（著作権法第 27 条及び第 28 条に定める権利を含む）及び意匠登録を受ける権利、又はその他の知的財産権（知的財産権を受ける権利を含む）は、成果物の委託料の支払いをもって甲に移転することに同意する。

5.3. Sử dụng bản dịch tiếng Việt làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Việt sang tiếng Nhật và so sánh với nguyên bản tiếng Nhật trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch bản đăng ký kinh doanh sau đây sang tiếng Việt

会社法人用

登記事項証明書
登記簿謄抄本　交付申請書
概要記録事項証明書

※太枠の中に書いてください。

窓口に来られた人 ① (申請人)	住所	兵庫県西宮市浜甲子園2丁目5－17
	フリガナ	フジイ タツヒロ
	氏名	藤井 達弘
商号・名称 (会社等の名前)	②	特定非営利活動法人日本ドッグヘルパー協会
本店・主たる事務所 (会社等の住所)		大阪市中央区南本町三丁目5番3号
会社法人等番号	③	1299-01-129551

※必要なものの□にレ印をつけてください。

請求事項	請求通数
①全部事項証明書（謄本） ☑ 履歴事項証明書（閉鎖されていない登記事項の証明） ④ □ 現在事項証明書（現在効力がある登記事項の証明） □ 閉鎖事項証明書（閉鎖された登記事項の証明）	1 通
②一部事項証明書（抄本） □ 履歴事項証明書 □ 現在事項証明書 □ 閉鎖事項証明書 ※商号・名称区及び会社・法人状態区は，どの請求にも表示されます。 ※ 必要な区を選んでください。 □ 株式・資本区 □ 目的区 □ 役員区 □ 支配人・代理人区 ※2名以上の支配人・参事等がいる場合で，その一部の者のみを請求するときは，その支配人・参事等の氏名を記載してください。 （氏名　　　） （氏名　　　） □ その他（　　　）	通
③□代表者事項証明書（代表権のある者の証明） ※2名以上の代表者がいる場合で，その一部の者の証明のみを請求するときは，その代表者の氏名を記載してください。（氏名　　　）	通
④コンピュータ化以前の閉鎖登記簿の謄抄本 □ コンピュータ化に伴う閉鎖登記簿謄本 □ 閉鎖謄本（　　年　　月　　日閉鎖） □ 閉鎖役員欄（　　年　　月　　日閉鎖） □ その他（　　　）	通
⑤概要記録事項証明書 □ 現在事項証明書（動産譲渡登記事項概要ファイル） □ 現在事項証明書（債権譲渡登記事項概要ファイル） □ 閉鎖事項証明書（動産譲渡登記事項概要ファイル） □ 閉鎖事項証明書（債権譲渡登記事項概要ファイル） ※請求された登記記録がない場合には，記録されている事項がない旨の証明書が発行されます。	通

登記印紙欄

⑤

登記印紙

登記印紙

登記印紙は割印をしないでここにはってください。
（登記印紙は収入印紙とちがいますので注意してください。）

交付通数	交付枚数	手数料	受付・交付年月日

（乙号・6）

Bài 8: DỊCH TIN TỨC THỜI SỰ NHẬT - VIỆT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

天皇、皇后両陛下	国賓
国家主席夫妻	外交関係樹立
宮中晩餐	防げる
首脳会談	行方
政権の是非を問う中間選挙	安易
譲歩	浮上
築き上げる	真剣勝負
政治ショー」	拉致問題

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

～と	国家主席が「丁重で温かいおもてなしに感謝します」と伝えると、天皇陛下は「今回の訪問が両国の友好関係の増進につながることを願っております」などと述べた。
～という	繭からとれた糸が使われているという。
～かねない	北朝鮮に安易な譲歩をしかねない 解決はおぼつかない
～というよりも	

3. Kỹ năng dịch: Dịch thành ngữ, tục ngữ

Thành ngữ, tục ngữ là một phần quan trọng của một ngôn ngữ, hàm chứa trong đó trí tuệ, kinh nghiệm, lối sống, lối tư duy...của người dân. Dịch thành ngữ, tục ngữ là công việc khó khăn, bởi người dịch không chỉ cần hiểu sâu sắc về thành ngữ, tục ngữ đó, mà còn phải nỗ lực tìm ra thành ngữ, tục ngữ tương đương trong ngôn ngữ đích như những ví dụ dưới đây:

Đàn gảy tai trâu　猫に小判

Tức sôi máu　　腹が立つ

Ngu si hưởng thái bình　知らぬが仏

Ếch ngồi đáy giếng　　井の中の蛙大海を知らず

Một người biết lo bằng kho người biết làm　　案ずるより産むが易し

Bình thường thì chỉ cần sử dụng thành ngữ, tục ngữ tương đương trong ngôn ngữ đích để dịch là đủ, nhưng làm như vậy thì những thành tố văn hóa chứa đựng trong đó sẽ mất đi một phần hoặc toàn bộ, vì thế, trong những văn bản nói về đặc trưng văn hóa thì cần sử dụng thủ pháp dịch giải thích hoặc dịch nguyên tự kèm theo.

Với những thành ngữ, tục ngữ không có tương đương như dưới đây thì người dịch phải tìm ra cách giải thích ngắn gọn và dễ hiểu nhất đế dịch.

腹八分に医者いらず　Bớt ăn một chút thì không cần bác sĩ

出る杭は打たれる　Người tài giỏi thì hay bị thù ghét

4. Thực hành dịch

Hãy dịch các tin tức dưới đây sang tiếng Việt

両陛下、ベトナム国家主席夫妻に別れのあいさつ

天皇、皇后両陛下は２日、東京・元赤坂の迎賓館赤坂離宮を訪れ、国賓として来日中のベトナムのチャン・ダイ・クアン国家主席夫妻に別れのあいさつをした。帰国を前にした国家主席が「丁重で温かいおもてなしに感謝します」と伝えると、天皇陛下は「今回の訪問が両国の友好関係の増進につながることを願っております」などと述べ、笑顔で握手をした。

宮内庁によると、この日国家主席夫人が着ていたパンツスーツは、両陛下が昨年ベトナムを初訪問した際、皇后さまがプレゼントした絹の反物から作られた。皇居内の紅葉山御養蚕所の繭からとれた糸が使われているという。

今年は日本とベトナムの外交関係樹立から４５年。両陛下は、皇居での歓迎行事や会見、宮中晩餐（ばんさん）会で国家主席夫妻をもてなした。

宮中晩餐会では陛下が「両国間の相互理解と友好協力関係が今後更に増進しますことを願っております」などとおことばを述べた。（多田晃子）

米朝首脳会談、「政治ショー化」を防げるか

政府は、７日に米ワシントンで開催される日米首脳会談と、１２日にシンガポールで行われる米朝首脳会談の行方を決して楽観はしていない。米国では１１月に政権の是非を問う中間選挙が行われるため、功を焦ったトランプ大統領が、北朝鮮に安易な譲歩をしかねないとの見方が浮上しているからである。安倍晋三首相は、これまで築き上げてきた信頼関係をてこに、トランプ氏が正道を踏み外さないように説く役割が求められている。

１１日には米プロバスケットボールＮＢＡの元スター選手、ロッドマン氏がシンガポールを訪問するとの報道がある。仮にロッドマン氏が米朝会談に一枚かむと、会談はトランプ氏と北朝鮮の金正恩（キム・ジョンウン）朝鮮労働党委員長の首脳同士の真剣勝負というよりも、華々しさを演出した「政治ショー」の色彩を帯びてくる。それでは核・ミサイル・拉致問題の解決はおぼつかない。

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Việt.

5.2. Dịch các thành ngữ, tục ngữ sau đây sau đây sang tiếng Nhật và ngược lại

Đi đêm có ngày gặp ma
Cưỡi ngựa xem hoa
Ăn cháo đá bát
Có công mài sắt có ngày nên kim
Nhất nước nhì phân tam cần tứ giống
Người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân
Ông chẳng bà chuộc
Ra môn ra khoai
Rách như tổ đỉa
Rối như bòng bong
Sáng tai họ, điếc tai cày
Sẩy đàn tai nghé

一石二鳥
明日のことをいうと天井のネズミが笑う
明日は明日の風が吹く
雨降って地固まる
勤勉は賢さを補う
一期一会
雀の涙
花よりだんご
水に流す
鶴の一声

5.3. Sử dụng bản dịch tiếng Việt làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Việt sang tiếng Nhật và so sánh với nguyên bản tiếng Nhật trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch các tin sau đây sang tiếng Việt

首相「私や妻が関係していたら議員辞める」のあと記録破棄

森友学園をめぐる決裁文書の改ざん問題で、財務省が公表した調査報告書には、去年２月１７日に安倍総理大臣が国会で「私や妻が関係していたら総理大臣も国会議員も辞める」と答弁したあと、政治家の問い合わせに関する記録の廃棄が進められていったことが記されています。

昭恵氏の名前入った書類あるか確認

それによりますと、安倍総理大臣の答弁のあと、理財局の総務課長が国有財産審理室長や近畿財務局の管財部長に対し、安倍総理大臣夫人の昭恵氏の名前が入った書類があるか確認を進めたということです。

その結果、総理大臣夫人付きの職員から理財局に照会があった際の記録が確認され、近畿財務局からは、そのほかの政治家の関係者からの問い合わせの記録について相談があったとしています。

これらを踏まえて総務課長は、政治家の関係者による問い合わせについてリストの作成を指示し、その内容を佐川前理財局長に報告しました。佐川氏は、交渉記録の保存は１年未満という「文書管理のルールに従って適切に行われるものである」という考えを示したということです。

総務課長は、佐川氏に記録を廃棄するよう指示されたと受け止めて、国有財産審理室長や近畿財務局にそうした内容を伝え、記録の廃棄が進められたとしています。

一方、森友学園との交渉記録をめぐって佐川氏は去年２月２４日に国会で「交渉記録はなく、面会などの記録も残っていない」と答弁しますが、理財局の総務課長などは、この答弁までは実際には記録が残っていると認識していたとしています。

佐川氏は実際に記録が残っているかどうかを確認しないまま、文書管理のルールどおりに廃棄されているはずだと認識していたということです。

さらに佐川氏はこの答弁のあと総務課長に対し、答弁を踏まえて文書管理の徹底について念押ししたということで、これによって総務課長は、残っている記録があれば適切に廃棄するよう指示されたと受け止めた、としています。

そして総務課長は、文書管理を徹底すべき、として近畿財務局や財務省の国有財産審理室に伝え、それぞれの部署で交渉記録の廃棄が進められたということです。

「夫婦別姓」選べず離婚…司法が掲げる「家族の一体感」って？

姓を戻す決断、理解してくれなかった妻

夫婦同姓に抵抗しようとして、家族との関係が悪化してしまうことがあります。都内の私立中学・高校講師の男性（34）は、この春から家族と別れて暮らしています。きっかけは妻の姓への改姓と、ペーパー離婚でした。（朝日新聞記者・田中聡子）

男性は 12 年間の結婚生活をそう振り返る。

結婚当時は大学院生だった。結婚に反対していた妻の両親から条件とし

て出されたのは、「あなたが名前を変えなさい」。想定外だったが、「すぐに法律が変わって、元に戻せるだろう」と楽観していた。

日本が夫婦同姓を義務付けていることについて、国連から是正勧告があり、国会では夫婦別姓も選べるようにする民法改正の発議が何度も起こっていた。「戸籍だけなら」。妻の姓で婚姻届をだした。

だが、変えてみると「戸籍だけ」ではすまなかった。

就職活動の面接などで、「元の姓を使い続けたい」と申し出るたび、理由を聞かれた。「婿養子なの？」「芸能人じゃないんだから」「相手の家がお金持ちなの？」――。

「なぜいちいち自分の信条を、よく知らない人に説明しないといけないのか」とストレスがたまった。

さらに、自分の本当の名前は日に日に奪われていくような気がした。

役所からの郵便物、銀行や病院、自宅にかかってくる電話――。妻の姓がどんどん侵食してきた。「他の人の名前で自分が呼ばれている」「もう一人の自分が設定されている」。そんな感覚に襲われていた。

男性の苦しみを、妻は理解しようとしてくれなかった。

妻の口から出る「受け入れたのはあなたでしょう」「そんなに大変なら、私が変えてもよかったのに」といった言葉に、大きな溝を感じた。

一縷の望みは、2011 年に始まった「選択的夫婦別姓訴訟」だった。夫婦同姓を義務付ける民法が憲法違反かどうかを争う裁判。世界や時代の流れは確実に夫婦別姓も選べる方向にあったため、「裁判でやっと法律が変わる」と男性の期待は膨らんだ。

ところが、2015 年 12 月、最高裁は憲法違反とは判断しなかった。「国会で論ぜられ、判断されるべき事柄」という判決文に、絶望した。

「国会での議論が進まないから司法に訴えたのに、議論されるはずがなじゃないか――」。その日のうちに、妻に「離婚します」と切り出した。

Bài 9: DỊCH TIN TỨC THỜI SỰ VIỆT - NHẬT

1. Từ vựng

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các từ, cụm từ sau đây sang tiếng Việt

Hội nghị Thượng đỉnh G7 mở rộng	Nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới
Thảo luận	Giải pháp
Thúc đẩy	Tăng trưởng kinh tế toàn cầu
Thách thức đối với an ninh thế giới	Khả năng chống chịu
Tính ứng phó	Các cộng đồng ven biển
Nghề cá	Bền vững
Bảo vệ môi trường	Xử lý rác thải nhựa
Hội đàm	Tuyên bố chung
Xác lập khuôn khổ đối tác toàn diện	Thiết lập quan hệ ngoại giao

2. Ngữ pháp

Hãy tìm tất cả các phương án dịch các cấu trúc ngữ pháp sau sang tiếng Việt

được mời tham dự	
Có ...	Có thái độ Có cuộc hội đàm Có tiến triển...
Ra...	Ra tuyên bố Ra thông cáo báo chí

3. Kỹ năng dịch: Dịch thuật ngữ chuyên môn

Dịch thuật ngữ chuyên môn là công việc khó khăn. Với biên phiên dịch chuyên ngành thì có phần nào dễ dàng hơn bởi họ chỉ chuyên tâm dịch cho một lĩnh vực trong thời gian dài, được làm việc thường xuyên với những chuyên gia thuộc lĩnh vực đó và nhiều khi tham gia trực tiếp vào một phần công việc chuyên môn đó. Nhưng với biên phiên dịch diện rộng thì công việc khó khăn hơn nhiều bởi họ thường xuyên phải dịch những văn bản thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau mà họ không được đào tạo về chuyên môn.

Mỗi thuật ngữ chuyên môn thường có một nội hàm xác định mà người dịch phải hiểu rõ để có thể hiểu được ý nghĩa của câu và văn bản, trên cơ sở đó mới có thể tìm ra phương án dịch phù hợp nhất. Ngoài ra, ở cấp độ nghiên cứu chuyên sâu, ngay chính nội hàm của thuật ngữ cũng có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau tùy vào từng nhà nghiên cứu, từng trường phái nghiên cứu hay giai đoạn lịch sử.

Để dịch được thuật ngữ chuyên môn, người dịch cần phải:

-Không ngừng trang bị, cập nhật thuật ngữ chuyên môn thông qua việc theo dõi tin tức và tích lũy kinh nghiệm dịch thuật. Người dịch phải phấn đấu trở thành một "Bách khoa toàn thư", sẵn sàng đáp ứng với nhiều lĩnh vực chuyên môn khác nhau.

-Luôn luôn tra cứu từ điển quốc ngữ tiếng Nhật, quốc ngữ tiếng Việt, các loại từ điển song ngữ, bao gồm cả từ điển Nhật-Anh, Anh-Nhật, tham khảo thêm các nguồn trên internet.

-Đối chiếu các bản dịch đã công bố hoặc các bản dịch đã có từ trước trong dữ liệu lưu trữ của công ty, cơ quan, tổ chức mà mình làm việc để học hỏi và làm theo.

-Trường hợp cần thiết thì phải hỏi ý kiến chuyên gia hoặc những biên phiên dịch có kinh nghiệm để bảo đảm rằng phương án dịch đưa ra là chính xác.

4. Thực hành dịch

Hãy dịch tin dưới đây sang tiếng Việt

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc lần thứ hai dự Hội nghị Thượng đỉnh G7

VTV.vn - Tối nay (7/6), Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc sẽ lên đường dự Hội nghị Thượng đỉnh 7 nước công nghiệp phát triển mở rộng gọi tắt là G7 và thăm Canada.

Đây là lần thứ hai Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc được mời tham dự Hội nghị Thượng đỉnh G7 mở rộng. Cách đây 2 năm, lần đầu tiên Việt Nam được mời tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Nhóm 7 nước công nghiệp phát triển hàng đầu thế giới

gồm Mỹ, Pháp, Đức, Anh, Nhật, Italy và Canada để thảo luận về giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn cầu và những thách thức đối với an ninh thế giới.
Với chủ đề về các đại dương, Hội nghị Thượng đỉnh G7 mở rộng năm nay sẽ thảo luận 3 nhóm vấn đề. Đó là: Xây dựng khả năng chống chịu, tính ứng phó của các cộng đồng ven biển; Hỗ trợ phát triển nghề cá bền vững và bảo vệ môi trường đại dương; Thúc đẩy các giải pháp xử lý rác thải nhựa ở các đại dương. Đây là các chủ đề phù hợp với quan tâm và lợi ích của Việt Nam - một quốc gia biển chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.
Ngay sau Hội nghị Thượng đỉnh G7 mở rộng, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc sẽ có cuộc hội đàm với Thủ tướng Canada Justin Trudeau. Đây là cuộc hội đàm lần thứ 2 giữa hai Thủ tướng kể từ tháng 11 năm ngoái khi Thủ tướng Justin Trudeau thăm chính thức Việt Nam và hai bên đã ra Tuyên bố chung về xác lập khuôn khổ đối tác toàn diện.
Trong chuyến thăm Canada lần đầu tiên của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, ngoài cuộc hội đàm với Thủ tướng Justin Trudeau, Thủ tướng sẽ tham dự nhiều hoạt động để tạo thêm xung lực để thúc đẩy thương mại và đầu tư giữa hai nước. Và đặc biệt là chuyến thăm này diễn ra vào đúng thời điểm Việt Nam và Canada kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao.

5. Luyện tập

5.1. Đặt 1 câu với mỗi từ mới, cấu trúc ngữ pháp trong mục 1 và mục 2 sao cho nội dung hoàn toàn khác với bài dịch mục 4 rồi dịch sang tiếng Nhật.

5.2. Dịch các thuật ngữ chuyên môn sau đây sang tiếng Việt
売上げ、総売上利益　純利益、ソースコード、生成文法、認知言語学、第一次産業、拒絶反応、肝臓移植手術

5.3. Dịch các thuật ngữ chuyên môn sau đây sang tiếng Nhật
Ngữ pháp chức năng, ngữ dụng học, phẫu thuật nội soi. Tiêm phòng bệnh dại, viêm họng, lợi nhuận trước thuế, nợ xấu, bê tông cốt thép, dầm móng.

5.4. Sử dụng bản dịch tiếng Nhật làm nguyên bản để dịch hoàn nguyên từ tiếng Nhật sang tiếng Việt và so sánh với nguyên bản tiếng Việt trong mục 4

6. Bài tập về nhà

Dịch sau đây sang tiếng Nhật

Việt Nam tham dự Hội nghị SOM ASEAN+3, SOM EAS và SOM ARF

VTV.vn - Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Quốc Dũng dẫn đầu đã tham dự các Hội nghị SOM ASEAN+3, SOM EAS và SOM ARF tại Singapore.

Trong các ngày 6-7/6/2018 tại Singapore đã diễn ra các Hội nghị Quan chức cao cấp trong khuôn khổ ASEAN+3, Cấp cao Đông Á (EAS) và Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), với sự tham dự của quan chức cao cấp các nước ASEAN và đối tác. Các Hội nghị đã tập trung thảo luận tình hình hợp tác trong các khuôn khổ ASEAN+3, EAS và ARF thời gian qua và phương hướng thời gian tới, công tác chuẩn bị cho các Hội nghị cấp Bộ trưởng Ngoại giao dự kiến diễn ra đầu tháng 08/2018, cũng như trao đổi về những vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm. Đoàn Việt Nam do Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Quốc Dũng dẫn đầu đã tham dự hội nghị.

Trong thảo luận tại các Hội nghị, các nước đều nhất trí đánh giá hợp tác trong khuôn khổ ASEAN+3, EAS và ARF tiếp tục đạt những kết quả quan trọng. Với tiến trình ASEAN+3, phát huy đà tiến triển đã đạt nhân dịp kỷ niệm 20 năm thành lập (1997-2017), hợp tác đang có những phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, lương thực, y tế, giáo dục, giao lưu văn hóa và nhân dân…

Trước những biến động trong tình hình kinh tế khu vực và thế giới, các nước nhất trí cần tiếp tục đẩy mạnh liên kết kinh tế khu vực, đặc biệt sớm hoàn tất đàm phán Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), đồng thời nỗ lực triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác hiện có, trong đó có Kế hoạch công tác ASEAN+3 giai đoạn 2018-2022, tập trung vào những lĩnh vực ưu tiên như hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, phát triển thương mại điện tử, xây dựng thành phố thông minh…

Về tiến trình Cấp cao Đông Á (EAS), các nước tái khẳng định tầm quan trọng của EAS với vai trò là diễn đàn của các lãnh đạo để đối thoại về những vấn đề chiến lược lớn cùng quan tâm. Theo đó và để triển khai thỏa thuận cấp cao, các nước sẽ tiếp tục nỗ lực hợp tác trong những lĩnh vực ưu tiên đã nhất trí như năng lượng, giáo dục, tài chính, y tế, môi trường, ứng phó thiên tai, kết nối... Đặc biệt, các nước đánh giá cao việc Kế hoạch hành động Manila giai đoạn 2018-2022 được thông qua tháng 4/2018, trong đó bổ sung những lĩnh vực ưu tiên mới như hợp tác biển, và nhất trí cần bảo đảm triển khai hiệu quả kế hoạch này. Bên cạnh đó, hội nghị cũng xem xét một số đề xuất thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực như thành phố thông minh, chống khủng bố, ngăn ngừa rác thải nhựa trên biển và an ninh hạt nhân.

Tại Hội nghị Quan chức cao cấp Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), các nước đã thảo luận và đạt nhất trí về nhiều biện pháp xây dựng lòng tin, thúc đẩy ngoại giao phòng ngừa và tăng cường hợp tác để ứng phó với những thách thức nổi lên, trong đó có an ninh mạng, an ninh biển, khủng bố, cứu trợ thảm họa và thiên tai, an ninh hàng không... Các biện pháp này sẽ được tổng hợp để đưa vào kế hoạch công tác của ARF trong năm giữa kỳ sắp tới (8/2018-8/2019).

Trao đổi về các vấn đề quốc tế và khu vực, các nước đánh giá cao những tiến triển tích cực gần đây trên Bán đảo Triều Tiên, trong đó có các Hội nghị Thượng đỉnh liên Triều; khẳng định ủng hộ hòa bình, ổn định và phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên; đặc biệt trông đợi Cuộc gặp giữa Tổng thống Mỹ với Lãnh đạo Triều Tiên ngày 12/06/2018 sẽ có kết quả tốt đẹp.

Về tình hình Biển Đông, các nước đều nhấn mạnh tầm quan trọng của hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông, cho rằng đây là lợi ích chung của tất cả các nước. Trong tình hình đó, nhiều nước bày tỏ lo ngại trước những diễn biến vừa qua trên thực địa, trong đó có hành động tập trận quy mô lớn, triển khai tên lửa, cho máy bay ném bom diễn tập cất-hạ cánh..., cho rằng những hành động này đã gây phương hại cho hòa bình, ổn định, làm xói mòn lòng tin giữa các nước, ngoài ra còn có thể ảnh hưởng tiêu cực tới tiến trình thương lượng Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC); yêu cầu các bên liên quan kiềm

chế, không có các hành động đơn phương làm phức tạp tình hình, không quân sự hóa và giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế.

Các nước kêu gọi ASEAN và Trung Quốc tiếp tục cùng nhau bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả DOC và sớm đạt được COC có ý nghĩa và hữu hiệu. Bên cạnh đó, các đại biểu cũng dành nhiều thời gian trao đổi về những thách thức đang nổi lên ở khu vực, trong đó có nạn di dân bất thường, an ninh mạng, khủng bố và bạo lực cực đoan, biến đổi khí hậu…

Phát biểu tại các Hội nghị, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng đề cao tầm quan trọng của các cơ chế hợp tác đối với hòa bình, ổn định, an ninh và phát triển ở khu vực. Theo đó, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng đề nghị các nước tiếp tục ưu tiên đẩy mạnh hợp tác về kinh tế, thương mại, tài chính, kết nối, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, thu hẹp khoảng cách phát triển, giao lưu văn hoá-nhân dân… cũng như ứng phó với những thách thức nảy sinh; đi đôi với tiến hành những biện pháp nhằm củng cố, cải tiến và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ chế này.

Về tình hình khu vực và quốc tế, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng lưu ý về những chuyển dịch trong cục diện địa chính trị khu vực đang có những tác động to lớn tới ASEAN và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt, trong đó có các sáng kiến, chiến lược hợp tác khu vực, liên khu vực do một số nước lớn đưa ra. Trong tình hình đó, ASEAN càng cần phải giữ vững vai trò trung tâm, phối hợp chặt chẽ cùng nhau, phát huy vai trò các cơ chế hiện có để đóng góp cho đối thoại, hợp tác vì hòa bình, an ninh và phát triển ở khu vực.

Về vấn đề Biển Đông, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng đã chia sẻ về những diễn biến đáng quan ngại trên thực địa, trái với DOC và có thể ảnh hưởng tiêu cực tới tiến trình thương lượng COC. Trong tình hình đó, Thứ trưởng kêu gọi các bên kiềm chế, triệt để tuân thủ luật pháp quốc tế và Công ước Luật biển 1982, không có các hành động đơn phương làm phức tạp tình hình và trái với luật pháp quốc tế, qua đó bảo đảm môi trường thuận lợi cho hòa bình và ổn định ở Biển Đông. Chiều cùng ngày, Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng đã có các cuộc tiếp xúc song phương với Trưởng đoàn Mỹ, EU và Ấn Độ để trao đổi về những vấn đề cùng quan tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. アンソニー・ピム（著）、武田 珂代子（翻訳）『翻訳理論の探求』みすず書房、2010年
2. ジェレミー・マンデイ『翻訳学入門 』みすず書房、2009年
3. ジョルジュ・ムーナン（著），伊藤晃（著）『翻訳の理論』朝日出版社 1980年
4. Jeremy Munday, 2009, Nhập môn nghiên cứu dịch thuật (Trịnh Lữ dịch), Nxb Tri thức, Hà Nội
5. Nguyễn Thượng Hùng, 2005. Dịch Thuật: Từ Lý Thuyết Đến Thực Hành. Nxb Văn Hóa Sài Gòn.
6. Đào Lê Na, 2016, Lý thuyết dịch và ứng dụng trong nghiên cứu cải biên, SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT, Vol 19, No.X2-2016
7. Nguyễn Thanh Tùng. 2009. Biên dịch: Từ lý thuyết đến thực tiễn. Tạp chí khoa học Đại học sư phạm thành phố Hồ Chí Minh, số 17/2009.